

CÔNG TY CỔ PHẦN VINHOMES  
VINHOMES JOINT STOCK  
COMPANY

-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Independence – Freedom – Happiness

-----o0o-----

Số/No: 01/2026/BC-VH

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026

Hanoi, January 30, 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(năm 2025)

(of 2025)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
*Respectfully To:* *The State Securities Commission of Vietnam*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
*Ho Chi Minh Stock Exchange*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội  
*Hanoi Stock Exchange*

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Vinhomes (“Công ty”)  
*Company name: Vinhomes Joint Stock Company (“Company”)*
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Hà Nội, Việt Nam  
*Head Office Address: Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Hanoi, Vietnam*
- Điện thoại/Telephone: (84 24) 3974 9350 Fax: (84 24) 3974 9351
- Vốn điều lệ: 41.074.120.040.000 đồng  
*Charter capital: VND 41.074.120.040.000*
- Mã chứng khoán: VHM  
*Stock symbol: VHM*
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc  
*Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

The implementation of internal audit: Implemented

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) (bao gồm cả các Nghị quyết được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information on meetings, Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders (“GMS”) (including the resolutions approved in the form of written comments)

ST T No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-VHM 01/2025/NQ-DHDCD-VHM	23/04/2025	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 The annual GMS of 2025

**II. Hội đồng quản trị (năm 2025)/Board of Directors (of 2025).**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors (“BOD”):**

STT No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors’ members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors		Ghi chú Note
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal	
1.	Ông Phạm Thiệu Hoa Mr. Pham Thieu Hoa	Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD	27/04/2023		
2.	Ông Phạm Nhật Vượng Mr. Pham Nhat Vuong	Thành viên HĐQT Member of the BOD	27/04/2023		
3.	Bà Nguyễn Diệu Linh Ms. Nguyen Dieu Linh	Thành viên HĐQT	27/04/2023		

m

		<i>Member of the BOD</i>			
4.	Bà Cao Thị Hà An <i>Ms. Cao Thi Ha An</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	27/04/2023		
5.	Ông Varun Kapur <i>Mr. Varun Kapur</i>	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent member of the BOD</i>	27/04/2023		
6.	Ông Mueen Uddeen <i>Mr. Mueen Uddeen</i>	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent member of the BOD</i>	27/04/2023		
7.	Ông Hoang D. Quan <i>Mr. Hoang D. Quan</i>	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent member of the BOD</i>	27/04/2023		
8.	Bà Nguyễn Thu Hằng <i>Ms. Nguyen Thu Hang</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	27/04/2023		

**2. Các cuộc họp HĐQT ((bao gồm lấy ý kiến bằng văn bản)/Meetings of the Board of Directors (including meetings in form of collecting written opinions):**

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' members</i>	Số cuộc họp HĐQT <i>Number of BOD meetings</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông Phạm Thiếu Hoa	13/13	100%	

	<i>Mr. Pham Thieu Hoa</i>			
2.	Ông Phạm Nhật Vương <i>Mr. Pham Nhat Vuong</i>	13/13	100%	
3.	Bà Nguyễn Diệu Linh <i>Ms. Nguyen Dieu Linh</i>	13/13	100%	
4.	Bà Cao Thị Hà An <i>Ms. Cao Thi Ha An</i>	13/13	100%	
5.	Ông Varun Kapur <i>Mr. Varun Kapur</i>	13/13	100%	
6.	Ông Mueen Uddeen <i>Mr. Mueen Uddeen</i>	13/13	100%	
7.	Ông Hoang D. Quan <i>Mr. Hoang D. Quan</i>	13/13	100%	
8.	Bà Nguyễn Thu Hằng <i>Ms. Nguyen Thu Hang</i>	13/13	100%	

**3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:**

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Vinhomes (“**Công ty Vinhomes/Công Ty**”), Quy chế Quản trị Công ty Vinhomes, các Quy định, Quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, HĐQT đã có những hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc trong năm 2025 như sau:

*In accordance with the Charter, Vinhomes’ Corporate Governance Regulations, Internal Governance Regulations/Rules and the applicable laws, the BOD has conducted supervisory activities over the Board of Management in 2025 as follows:*

- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các Dự án do Công ty Vinhomes làm Chủ đầu tư/liên danh chủ đầu tư;  
*Supervising the implementation of projects where Vinhomes is the investor or joint venture partner*
- Tổ chức chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính giữa niên độ, Báo cáo thường niên;

*Directing and supervising the strict compliance with the preparation and disclosure of the Financial Statements of 2024, quarterly and semi-annual Financial Statements, and the Annual Report in accordance with regulations;*

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 23/04/2025;

*Presiding over, directing and successfully organizing the Annual GMS of 2025 on 23 April 2025;*

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;  
*Supervising the implementation of Resolution/Decision(s) issued by the GMS and the BOD, and monitoring the executive activities of the Board of Management in business operations;*

- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định; và

*Supervising and directing the disclosure of information for the purpose of ensuring the transparency and timely compliance with the laws; and*

- Giám sát hoạt động quản lý của Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.

*Supervising the management activities of the Board of Management to enhance business efficiency and achieve targets as planned.*

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/Activities of the Board of Directors' subcommittees.:**

Bộ phận Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) – trực thuộc HĐQT, là đơn vị tham mưu, giúp việc cho HĐQT thông qua việc thực thi các hoạt động kiểm tra, đánh giá rủi ro, rà soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, các chính sách, quy trình, quy định của Công ty, đồng thời tư vấn để đưa ra các kiến nghị mang tính độc lập, khách quan, kịp thời và chính xác.

*The Internal Audit Department (“IAD”) – reporting to the BOD – acts as an advisory and supporting unit to the BOD through the performance of inspection activities, risk assessments, and reviews of compliance with applicable laws, the Charter, and the Company’s internal policies, procedures and regulations, thereby providing independent, objective, timely and accurate recommendations.*

Trong năm 2025, Bộ phận KTNB đã thực hiện các hoạt động chính sau:

*In 2025, the IAD carried out the following key activities:*

- Lập chương trình, kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 để triển khai thực hiện;

*Developing and implementing the 2025 internal audit plan and program;*

- Kiểm tra, rà soát các thông tin tài chính các Quý, giữa niên độ của Công ty và các công ty con đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật;

*Inspecting and reviewing quarterly and interim financial information of the Company and its subsidiaries to ensure compliance with applicable laws;*

- Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục những sai sót, khuyết điểm phát hiện ra trong quá trình thực hiện KTNB nhằm liên tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị doanh nghiệp;

*Recommending corrective measures to remedy errors and deficiencies identified during internal audit activities in order to continuously improve the internal control system and corporate governance;*

- Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các khuyến nghị của kiểm toán của Công ty và các công ty con;

*Monitoring and following up on the implementation of audit recommendations at Company and its subsidiaries;*

- Phối hợp, trao đổi với đơn vị kiểm toán độc lập của Công ty và các công ty con để nắm được các vấn đề phát sinh hoặc các rủi ro bất thường trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính các quý và đề xuất phương án xử lý kịp thời;

*Coordinating and communicating with independent auditors of Vinhomes and its subsidiaries to identify any emerging issues or unusual risks during the audit of financial statements and proposing timely solutions;*

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật; và

*Monitoring compliance with the regulations on disclosure of information of Vinhomes in accordance with the laws; and*

- Tư vấn cho Công ty trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập để đảm bảo tính độc lập và hiệu quả.

*Advising Vinhomes on the selection and oversight of independent audit services to ensure independence and effectiveness.*

- Ngoài bộ phận KTNB, HĐQT không thành lập các tiểu ban giúp việc khác.

*Apart from the IAD, the BOD has not established any other assisting sub-committees.*

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2025)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors in 2025**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) (bao gồm cả các Nghị quyết được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on Meetings and Resolutions of the Board of Directors (“**BOD**”) (including resolutions adopted by written consultation)*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1.	01/2025/NQ-HĐQT-VH	24/01/2025	Phiên họp thường kỳ Quý IV/2024 <i>Regular meeting of the Board of Directors for Q4/2024</i>	100%

2.	02/2025/NQ-HĐQT-VH	03/03/2025	<p>Thông qua chủ trương về việc ký kết Hợp đồng tổng thầu với Công ty Cổ phần Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons</p> <p><i>Approval in principle of the execution of a general contractor agreement with Vincons Construction Development and Investment Joint Stock Company</i></p>	100%
3.	03/2025/NQ-HĐQT-VH	31/3/2025	<p>Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 và phê duyệt chương trình họp, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p><i>Organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and approval of the agenda and meeting documents</i></p>	100%
4.	04/2025/NQ-HĐQT-VH	29/4/2025	<p>Phiên họp thường kỳ Quý I/2025</p> <p><i>Regular meeting of the Board of Directors for Q1/2025</i></p>	100%
5.	05/2025/NQ-HĐQT-VH	13/6/2025	<p>Thông qua chủ trương về việc ký kết Hợp đồng tổng thầu với Công ty Cổ phần Đô Thị Du lịch Cần Giờ</p> <p><i>Approval in principle of the execution of a general contractor agreement with Can Gio Urban Tourism Joint Stock Company</i></p>	100%
6.	06/2025/NQ-HĐQT-VH	27/6/2025	<p>Thông qua chủ trương về việc góp vốn thành lập Công ty con và các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị</p> <p><i>Approval in principle of capital contribution for the establishment of a subsidiary and other matters under the authority of the Board of Directors</i></p>	100%
7.	07/2025/NQ-HĐQT-VH	29/7/2025	<p>Phiên họp thường kỳ Quý II/2025</p>	100%

			<i>Regular meeting of the Board of Directors for Q2/2025</i>	
8.	08/2025/NQ-HĐQT-VH	12/8/2025	<p>Thông qua các công việc liên quan đến việc chào bán và phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức riêng lẻ trong năm 2025 với tổng mệnh giá tối đa 8.000 tỷ đồng</p> <p><i>Approval of matters relating to the private placement offering and issuance of corporate bonds in 2025 with a maximum total par value of VND 8,000 billion</i></p>	100%
9.	09/2025/NQ-HĐQT-VH	12/8/2025	<p>Thông qua các công việc liên quan đến việc chào bán và phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức riêng lẻ trong năm 2025 với tổng mệnh giá tối đa 7.000 tỷ đồng</p> <p><i>Approval of matters relating to the private placement offering and issuance of corporate bonds in 2025 with a maximum total par value of VND 7,000 billion</i></p>	100%
10.	10/2025/NQ-HĐQT-VH	17/10/2025	<p>Điều chỉnh thông tin Dự án Khu đô thị phức hợp Hạ Long Xanh và các vấn đề liên quan</p> <p><i>Adjustment of information related to the Ha Long Xanh Integrated Urban Area Project and related matters</i></p>	100%
11.	11/2025/NQ-HĐQT-VH	30/10/2025	<p>Phiên họp thường kỳ Quý III/2025</p> <p><i>Regular meeting of the Board of Directors for Q3/2025</i></p>	100%
12.	12/2025/NQ-HĐQT-VH	19/12/2025	<p>Thông qua chủ trương về việc ký kết Hợp đồng tổng thầu với Công Ty Cổ Phần Phát Triển Và Đầu Tư Xây Dựng Vincons</p>	100%

			<i>Approval in principle of the execution of a general contractor agreement with Vincons Construction Development and Investment Joint Stock Company</i>	
13.	13/2025/NQ-HĐQT-VH	25/12/2025	<p>Thông qua các công việc liên quan đến việc chào bán và phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức riêng lẻ trong năm 2025 với tổng mệnh giá tối đa 4.5k tỷ Đồng</p> <p><i>Approval of matters relating to the private placement offering and issuance of corporate bonds in 2025 with a maximum total par value of VND 4,500 billion</i></p>	100%
14.	14/2025/NQ-HĐQT-VH	30/12/2025	<p>Phê duyệt, thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng/Giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vinhomes với các bên liên quan trong năm 2026</p> <p><i>Approval and adoption in principle of the execution of contracts/transactions between Vinhomes Joint Stock Company and related parties in 2026</i></p>	100%

### III. Ban kiểm soát (năm 2025)/Board of Supervisors (of 2025):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Information about members of Board of Supervisors (“BOS”)

Ban Kiểm soát của Công ty gồm 05 thành viên:

*The BOS of Vinhomes consists of 05 members:*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS  <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>

*m*

1.	Bà Nguyễn Lê Vân Quỳnh <i>Ms. Nguyen Le Van Quynh</i>	Trưởng Ban <i>Head of the BOS</i>	Bổ nhiệm ngày 27/04/2023 Miễn nhiệm ngày 23/04/2025 <i>Appointed on 27 April 2023 Dismissed on 23 April 2025</i>	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng Cử nhân Tài chính Ngân hàng Chứng chỉ Kế toán viên công chứng CPA Úc <i>Master's Degree in Finance and Banking Bachelor's Degree in Finance and Banking Certified Public Accountant (CPA Australia)</i>
2.	Bà Lê Thị Duyên <i>Ms. Le Thi Duyen</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 27/04/2023 Miễn nhiệm ngày 23/04/2025 <i>Appointed on 27 April 2023 Dismissed on 23 April 2025</i>	Thạc sỹ tài chính và Quản trị rủi ro <i>Master's Degree in Finance and Risk Management</i>
3.	Bà Hoàng Thị Phương <i>Ms. Hoang Thi Phuong</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 23/04/2025 <i>Appointed on 23 April 2025</i>	Cử nhân Kinh tế Đối ngoại Bachelor's Degree in Foreign Trade Economics
4.	Bà Phạm Ngọc Lan <i>Ms. Pham Ngoc Lan</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 27/04/2023 <i>Appointed on 27 April 2023</i>	Cử nhân Kế toán Chứng chỉ Kiểm toán viên Việt Nam <i>Bachelor's Degree in Accounting Vietnamese Certified Auditor Certificate</i>
5.	Ông Trần Minh Anh <i>Mr. Tran Minh Anh</i>	Trưởng Ban <i>Head of the BOS</i>	Bổ nhiệm ngày 23/04/2025 <i>Appointed on 23 April 2025</i>	Thạc Sĩ Quản trị Kinh doanh <i>Master's Degree in Business Administration (MBA)</i>

2. Cuộc họp của BKS:

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết voting rate <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông Trần Minh Anh <i>Mr. Tran Minh Anh</i>	02/02	100%	100%	
2.	Bà Hoàng Thị Phương <i>Ms. Hoang Thi Phuong</i>	02/02	100%	100%	
3.	Bà Phạm Ngọc Lan <i>Ms. Pham Ngoc Lan</i>	02/02	100%	100%	

**3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:***

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty Vinhomes, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty niêm yết, quy chế quản trị công ty, trong năm 2025, BKS đã thực hiện được những công việc sau:

*Within the scope of its responsibilities, functions and powers as stipulated in the Charter of Vinhomes Joint Stock Company, in compliance with the provisions of the Enterprise Law, the regulations on operation of listed companies and the corporate governance regulations, in 2025, the Board of Supervisors ("BOS") performed the following duties:*

- (i) Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành trong năm 2025.

*Supervising the implementation of Resolution/Decision(s) of the GMS, BOD and Chairman of the BOD issued in 2025;*

- (ii) Giám sát và đưa ra ý kiến về việc thực hiện các mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm đạt được kế hoạch về doanh thu.

*Supervising and providing opinions on the achievement of production and business operation objectives in order to fulfill the planned revenue targets.*

- (iii) Giám sát các khoản đầu tư tài chính, tư vấn cho HĐQT ý kiến chuyên môn để các khoản đầu tư mang lại hiệu suất lợi nhuận cao nhất, ít tính rủi ro nhất.

*Supervising financial investment activities and providing professional advice to the BOD to ensure that such investments achieve the highest return with the lowest possible risk.*

- (iv) Thẩm tra các báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

*Examining and reviewing financial statements to assess the truthfulness and reasonableness of financial data, in accordance with Vietnamese accounting standards, accounting regimes and prevailing financial policies.*

- (v) Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và nghĩa vụ về công bố thông tin của Công ty Vinhomes theo các quy định của pháp luật.

*Monitoring the Company's compliance with regulations and obligations on information disclosure in accordance with applicable laws.*

- (vi) Soát xét, thẩm định các giao dịch trọng yếu của Công ty Vinhomes với các bên liên quan.

*Reviewing and appraising material transactions between Vinhomes Joint Stock Company and related parties.*

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Directors, the Board of Management and other managers:**

Hoạt động của Công ty Vinhomes hiện đang diễn ra trên nhiều lĩnh vực và địa bàn khác nhau như: Đầu tư các dự án Bất động sản mới song song với khai thác vận hành các bất động sản đã hoàn thành dẫn tới khối lượng nhân sự, tính chất công việc phức tạp và đa dạng. Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quy chế quản trị công ty, các chương trình định hướng tái cấu trúc hoạt động và mô hình tổ chức từ Công ty Vinhomes tới các đơn vị thành viên, HĐQT đã chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, giám sát việc kiện toàn bộ máy và quy trình vận hành song song với đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, đảm bảo hiệu quả, an toàn, đồng thời vẫn bám sát được các nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT cung cấp đầy đủ thông tin về các cuộc họp/nội dung lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành cho BKS.

*The operations of Vinhomes are currently carried out across various fields and geographical areas, including investment in new real estate projects in parallel with the operation and management of completed properties, resulting in a large workforce as well as complex and diverse work activities. By strictly implementing corporate governance regulations and the orientation programs for restructuring operational activities and organizational models from Vinhomes Joint Stock Company to its member entities, the Board of Directors ("BOD") has proactively directed, managed and supervised the consolidation of the organizational structure and operational processes in parallel with the promotion of business activities, ensuring efficiency and safety, while still closely adhering to the resolutions approved by the General Meeting of Shareholders ("GMS"). The BOD has fully provided the Board of Supervisors ("BOS") with information on meetings, matters subject to written consultation of BOD members, and the resolutions/decisions issued by the BOD.*

Trong năm 2025, Ban Giám đốc cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro

và sai phạm; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp đầy đủ thông tin cho BKS liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty.

*In 2025, the Board of Management made significant efforts in organizing and implementing the Resolutions/Decisions of the GMS, BOD and Chairman of the BOD and business activities. At the same time, they effectively carried out internal governance and minimized risks and violations; and simultaneously facilitating and providing full information of Company's business activities to the Board of Supervisors.*

BKS đã chủ động trao đổi và thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát và phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

*The Board of Supervisors proactively discussed and finalised with the Board of Directors on matters and plans for inspection, and closely supervised and coordinated with the Board of Management during the implementation of their duties and authority.*

Các phòng ban chức năng lập báo cáo hoạt động định kỳ hàng tháng và hàng quý kịp thời, tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Vinhomes.

*The functional departments prepared periodic monthly and quarterly activity reports in a timely manner, in full compliance with legal regulations and Charter of Vinhomes.*

Công ty Vinhomes đã thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quy định cũng như các cam kết với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, không để xảy ra sai phạm hay thiếu sót nghiêm trọng nào.

*Vinhomes has strictly and fully complied with all regulations as well as commitments to both domestic and international investors, ensuring that no violation or omission has occurred.*

5. **Hoạt động khác của BKS (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors (if any):** Không có/None.

**IV. Ban điều hành/Board of Management.:**

STT No.	Thành viên Ban Điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Ban điều hành Date of appointment/dismissal of members of the Board of Management
1.	Bà Nguyễn Thu Hằng – Tổng Giám đốc <i>Ms Nguyen Thu Hang - Chief Executive Officer</i>	10/12/1984	Thạc sỹ kinh tế tài chính ngân hàng, ESCP Europe & Paris Dauphine <i>Master's Degree in Finance and Banking Economics, ESCP Europe &amp; Paris Dauphine</i>	Bổ nhiệm ngày 10/05/2022 <i>Appointed on 10 May 2022</i>

*m*

2.	Ông Phạm Văn Khương – Phó Tổng Giám đốc <i>Mr Pham Van Khuong – Deputy Chief Executive Officer</i>	21/06/1959	Kỹ sư xây dựng <i>Bachelor's Degree in Construction Engineering</i>	Bổ nhiệm ngày 01/10/2018 Miễn nhiệm ngày 09/08/2025 <i>Appointed on 1 October 2018 Dismissed on 9 August 2025</i>
3.	Bà Mai Thu Thủy – Phó Tổng Giám đốc <i>Ms Mai Thu Thuy – Deputy Chief Executive Officer</i>	04/09/1975	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng <i>Bachelor's Degree in Finance and Banking</i>	Bổ nhiệm ngày 21/10/2020 <i>Appointed on 21 October 2020</i>
4.	Ông Đặng Minh Hải – Phó Tổng Giám đốc <i>Mr Dang Minh Hai – Deputy Chief Executive Officer</i>	02/08/1967	Công an - Học viện Cảnh sát nhân dân <i>Graduate of the People's Police Academy (Public Security)</i>	Bổ nhiệm ngày 05/04/2024 <i>Appointed on 5 April 2024</i>

**V. Kế toán trưởng/Chief Accountant.**

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment/dismissal</i>
Đỗ Đức Hiếu <i>Mr. Do Duc Hieu</i>	23/11/1991	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor's Degree in Accounting</i>	Bổ nhiệm ngày 20/06/2025 <i>Appointed on 20 June 2025</i>

**VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:**

Công tác đào tạo về quản trị doanh nghiệp luôn được Công ty Vinhomes quan tâm, chú trọng. Ban Lãnh đạo Công ty và các cán bộ lãnh đạo của các công ty con/công ty thành viên, bộ phận pháp chế, tài chính... đều tích cực tham gia hội thảo, chương trình đào tạo nội bộ nhằm nắm bắt thông tin về các quy định của pháp luật áp dụng vào hoạt động kinh doanh của Công ty và các chương trình đào tạo/hội thảo của các cơ quan liên quan về quản trị doanh nghiệp; tham gia đóng góp kiến sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán, ... và các luật liên quan khác, các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật nêu trên.

*Corporate governance training is consistently given due attention and emphasis by Vinhomes. The Company's leadership and managers of subsidiaries/member companies, together with personnel from the legal, finance and other relevant departments, actively participate in workshops and internal training programs in order to stay informed of legal regulations applicable to the Company's business activities, as well as training programs and seminars organized by relevant authorities on*

corporate governance. In addition, they participate in providing comments and contributing opinions on proposed amendments and supplements to certain provisions of the Law on Enterprises, the Law on Investment, the Law on Securities, and other relevant laws, as well as the guiding regulations for the implementation of such laws.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of related persons and transactions between/among related persons and Vinhomes**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Xem Phụ lục 1 đính kèm.

*The list of related persons of the Vinhomes: Appendix 1 as attached.*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

*Transactions between the Company and its related persons; or between the Company and major shareholders, internal persons and related persons of internal persons:*

Các giao dịch giữa Công ty với Bên liên quan trong năm 2025 đã được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại Mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Nghị quyết số: 27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024 về việc Phê duyệt, thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng/Giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vinhomes với các bên liên quan trong năm 2025 đã được công bố thông tin (sau đây gọi tắt là **“Phê Duyệt Khung Giao Dịch Liên Quan năm 2025”**) và được liệt kê tại Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

*Transactions between the Company and its related persons in 2025 were approved under certain Resolutions of the Board of Directors (“BOD”) as specified in Section II.5 of this Report, and were implemented in accordance with Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated 30 December 2024 on the approval in principle of the execution of contracts/transactions between Vinhomes Joint Stock Company and related persons in 2025, which has been publicly disclosed (hereinafter referred to as the “Approval of Related Party Transactions Framework for 2025”), and are listed in Appendix 3 attached to this Report.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Các giao dịch được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại Mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Phê Duyệt Giao Dịch Bên Liên Quan năm 2025 và được liệt kê theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

*The transactions were approved under certain BOD Resolutions as specified in Section II.5 of this Report, were implemented in compliance with the Approval of Related Party Transactions Framework for 2025, and are listed in Appendix 3 attached to this Report.*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects.:

- 4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Các giao dịch được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại Mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Phê

Duyệt Giao Dịch Bên Liên Quan năm 2025 và được liệt kê theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

*Transactions between the Company and companies in which members of the BOD, members of the Board of Supervisors, the Director/General Director and other managers have been or are founding members, members of the BOD, or executive Directors/General Directors during the past three (03) years (as of the reporting date). The transactions were approved under certain BOD Resolutions as specified in Section II.5 of this Report, were implemented in compliance with the Approval of Related Party Transactions Framework for 2025, and are listed in Appendix 3 attached to this Report.*

- 4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Các giao dịch được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại Mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Phê Duyệt Giao Dịch Bên Liên Quan năm 2025 và được liệt kê theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

*Transactions between the Company and companies in which related persons of members of the BOD, members of the Board of Supervisors, the Director/General Director and other managers are members of the BOD or executive Directors/General Directors: The transactions were approved under certain BOD Resolutions as specified in Section II.5 of this Report, were implemented in compliance with the Approval of Related Party Transactions Framework for 2025, and are listed in Appendix 3 attached to this Report.*

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Các giao dịch được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại Mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Phê Duyệt Giao Dịch Bên Liên Quan năm 2025 và được liệt kê theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

*Other transactions of the Company (if any) that may confer material or non-material benefits on members of the BOD, members of the Board of Supervisors, the Director/General Director and other managers: The transactions were approved under certain BOD Resolutions as specified in Section II.5 of this Report, were implemented in compliance with the Approval of Related Party Transactions Framework for 2025, and are listed in Appendix 3 attached to this Report.*

#### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2025) *Share transactions of internal persons and their related persons***

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Xem Phụ lục 2 đính kèm.

*The list of internal persons and their related persons: Appendix 2 as attached.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (cổ phiếu VHM): Không có.

*Transactions of internal persons and related persons in relation to shares of Company (VHM): None*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/*Other matters requiring attention*: Không có/*None*.

*Nơi nhận/Recipients*:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HCM;
- Sở GD&ĐT Hà Nội.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



PHAM THIEU HOA

m  
ZP

**PHỤ LỤC 1 - DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VINHOMES/APPENDIX 1 – LIST OF RELATED PERSONS OF VINHOMES JOINT STOCK**  
**(Đính kèm Báo cáo quản trị năm 2025)/Attached to the 2025 Report on corporate governance)**

SĐT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*/ NSH No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/Time of ending to be affiliated person	Lý do/Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty/công ty con/Relation ship with the Company
<b>A. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ/LIST OF INSIDERS</b>											
1	Ông Phạm Thiệu Hoa/ Mr. Phạm Thiệu Hoa		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board					21/02/2018			
2	Ông Phạm Nhật Vương/ Mr. Phạm Nhật Vương	105C011968	Thành viên HĐQT/ Board Member					21/02/2018			
3	Bà Nguyễn Diệu Linh/ Ms. Nguyễn Diệu Linh		Thành viên HĐQT/ Board Member					21/02/2018			
4	Bà Cao Thị Hà An/ Ms. Cao Thị Hà An		Thành viên HĐQT/ Board Member					21/02/2018			
5	Ông Varun Kapur/ Mr. Varun Kapur		Thành viên HĐQT độc lập/ Independent Board Member					21/02/2018			
6	Ông Mueen Uddeen/ Mr. Mueen Uddeen		Thành viên HĐQT độc lập/ Independent Board Member					21/02/2018			
7	Ông Hoàng D. Quan/ Mr. Hoàng D. Quan		Thành viên HĐQT độc lập/ Independent Board Member					08/7/2020			

8	Bà Nguyễn Thu Hằng/ Ms. Nguyen Thu Hang	007C910507	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Board Member and General Director							21/10/2020		
9	Bà Mai Thu Thủy/ Ms. Mai Thu Thủy		Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Manager							21/10/2020		
10	Ông Đặng Minh Hải/ Mr. Dang Minh Hai		Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Manager							05/04/2024		
11	Bà Phạm Ngọc Lan/ Ms. Pham Ngoc Lan		Thành viên BKS/ Supervisory Board Member							12/8/2021		
12	Ông Trần Minh Anh/ Mr. Tran Minh Anh		Trưởng ban kiểm soát/ Head of the Supervisory Board							23/4/2025		
13	Bà Hoàng Thị Phượng/ Ms. Hoang Thi Phuong		Thành viên BKS/ Supervisory Board Member							23/4/2025		
14	Ông Đỗ Đức Hiếu/ Mr. Do Duc Hieu		Kế toán trưởng/ Chief Accountant							20/06/2025		
15	Ông Lê Tiến Công/ Mr. Le Tien Cong		Giám đốc Tài chính/ Chief Financial Officer							20/06/2025		
16	Bà Lê Thị Giang/ Ms. Le Thi Giang		Người phụ trách quản trị Công ty/ Company Administrator							23/4/2025		

**B. DANH SÁCH CÔNG TY MẸ/DANH SÁCH CÔNG TY CON, NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY MẸ/CÔNG TY CON/ LIST OF THE PARENT COMPANY / LIST OF SUBSIDIARIES, MANAGERS AND LEGAL REPRESENTATIVES OF THE PARENT COMPANY / SUBSIDIARIES**

I	Tập đoàn Vingroup – Công ty CP/ Vingroup Corporation – Joint Stock Company	105C245486	Thành viên HĐQT/ Board Member	Giấy CN ĐKDN số: 0101245486	03/05/2002	Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội/ No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi	7/2011	Công ty mẹ/ Parent company
1.1	Ông Phạm Nhật Vương/ Mr. Pham Nhat Vuong	105C011968	Thành viên HĐQT/ Board Member					11/2011	Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Vingroup/ Chairman of the Board of Directors of Vingroup

1.2	Bà Phạm Thủy Hằng/ Ms. Phạm Thủy Hằng	105C010883								11/2011	Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Vingroup/ Vice Chairman of the Board of Directors of Vingroup
1.3	Bà Phạm Thu Hương/ Ms. Phạm Thu Hương	105C010890								11/2011	Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Vingroup/ Vice Chairman of the Board of Directors of Vingroup
1.4	Bà Nguyễn Diệu Linh/ Ms. Nguyễn Diệu Linh									11/2011	Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Vingroup/ Vice Chairman of the Board of Directors of Vingroup Corporation
1.5	Ông Nguyễn Việt Quang/ Mr. Nguyễn Việt Quang									4/2017	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Tập đoàn Vingroup/ Vice Chairman of the Board of Directors and General Director of
1.6	Ông Chin Michael Jaewuk/ Mr. Chin Michael Jaewuk									06/2021	TV HĐQT độc lập/ Independent Board of Directors
1.7	Ông Adil Ahmad/ Mr. Adil Ahmad									06/2021	TV HĐQT độc lập/ Independent Board of Directors
1.8	Ông Ronaldo Dy-Liacco Ibasco/ Mr. Ronaldo Dy-Liacco Ibasco									06/2021	TV HĐQT độc lập/ Independent Board of Directors
1.9	Bà Mai Hương Nội/ Mrs. Mai Hương Nội									10/2012	Phó TGD Tập đoàn Vingroup/ Deputy General Director of Vingroup Corporation
1.10	Bà Dương Thị Hoàn/ Ms. Dương Thị Hoàn									08/2016	Phó TGD Tập đoàn Vingroup/ Deputy General Director of Vingroup Corporation

1.11	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền/ Ms. Nguyen Thi Thu Hien									8/2008			Kế toán trưởng Tập đoàn Vingroup/ Chief Accountant of Vingroup Corporation
2	Công ty Cổ phần Sàn giao dịch Bất động sản Thành phố Hoàng Gia/ Royal City Real Estate Exchange Joint Stock Company									6/2009			Công ty con/ Subsidiary company
2.1	Đào Thị Thu Hương/ Dao Thi Thu Huong									24/02/2025			Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board
2.2	Vũ Thị Hiền Tâm/ Vu Thi Hien Tam									06/2024			TV HĐQT/ Board of Directors
2.3	Trần Lê Phương/ Tran Le Phuong												TV HĐQT, TGD, Đại diện pháp luật/ Board of Directors, General Director, Legal Representative
2.4	Phạm Minh Vũ/ Phạm Minh Vu												TV HĐQT/ Board of Directors
2.5	Nguyễn Ngọc Hùng/ Nguyen Ngoc Hung												TV HĐQT/ Board of Directors
3	Công ty TNHH Metropolis Hà Nội/ Metropolis Hanoi Co., Ltd.									4/2017			Công ty con/ Subsidiary company
3.1	Lê Khắc Hiệp/ Le Khắc Hiep												Chủ tịch Công ty kiểm TGD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Company, CEO, and Legal Representative
4	Công ty Cổ phần Đô thị Du lịch Cán Giò/ Can Gio Urban Tourism Joint Stock Company									7/2016			Công ty con/ Subsidiary company

4.1	Nguyễn Thục Hiền/ Nguyen Thuc Hien												Chủ tịch HĐQT, TGD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director.
4.2	Nguyễn Hạnh Phúc/ Nguyen Hanh Phuc												TV HĐQT/ Board of Directors
4.3	Nguyễn Thị Lệ Hằng/ Nguyen Thi Le Hang												TV HĐQT/ Board of Directors
5	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Sinh Thái/ Ecological Investment and Development Joint Stock Company												Công ty con/ Subsidiary company
5.1	Nguyễn Thị Minh Thu/ Nguyen Thi Minh Thu												Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board
5.2	Trần Lê Phương/ Tran Le Phuong												TV HĐQT/ Board of Directors
5.3	Phạm Thị Phương An/ Pham Thi Phuong An												TV HĐQT/ Board of Directors
5.4	Nguyễn Việt Quang/ Nguyen Viet Quang												TGD, Người đại diện theo pháp luật/ General Director, Legal Representative

6	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Gia Lâm/ Gia Lam Urban Investment and Development Company Limited				Giấy chứng nhận ĐKDN số 0106205215	31/03/2008	Sở KHĐT TP.Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Tầng 2 Trung tâm thương mại Vincom Mega Mall Ocean Park tại Lô đất CCTP-10 thuộc Dự án Khu Đô thị Gia Lâm, thị trấn Trâu Quỳ và các xã Dương Xá, Kiều Kỳ, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; Việt Nam/ 2nd floor, Vincom Mega Mall Ocean Park shopping center, located at Lot CCTP-10, Gia Lam Urban Area Project, Trâu Quỳ town and Duong Xa, Kieu Ky, and Da Ton communes, Gia Lam district, Hanoi City, Vietnam	12/2016	Công ty con/ Subsidiary company
6.1	Vũ Quyết Thắng/ Vu Quyet Thang									Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors
6.2	Nguyễn Văn Thanh/ Nguyen Van Thanh									TV HĐQT/ TV HDQT
6.3	Phạm Minh Vũ/ Phạm Minh Vu									Tổng Giám đốc/ General Director
7	Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Đầu tư Việt Nam/ Vietnam Investment and Consulting Joint Stock Company				Giấy chứng nhận ĐKDN số 0106459393	18/02/2014	Sở KHĐT TP.Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 191, phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội/ No. 191, Ba Trieu Street, Le Dai Hanh Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi	12/2016	Công ty con/ Subsidiary company
7.1	Vũ Quyết Thắng/ Vu Quyet Thang									Chủ tịch HĐQT, TGD, Đại diện theo pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director, Legal
7.2	Phạm Thị Phương An/ Phạm Thị Phương An									TV HĐQT/ TV HDQT
7.3	Lê Thị Kim Thanh/ Lê Thị Kim Thanh									TV HĐQT/ Board of Directors
7.4	Trần Thị Việt Nga/ Trần Thị Viet Nga									TV HĐQT/ Board of Directors



11.1	Nguyễn Thị Mai Thu/ Nguyen Thi Mai Thu										Chủ tịch HĐQT, TGD, Đại diện theo pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director.
11.2	Dương Hồng Anh/ Dương Hồng Anh										TV HĐQT/ Board of Directors
11.3	Vũ Quyết Thắng/ Vũ Quyết Thắng										TV HĐQT/ Board of Directors
11.4	Bampo Tezuka / Bampo Tezuka								15/05/2025		TV HĐQT/ Board of Directors
12	Công ty TNHH Trung tâm tài chính Việt Nam Berjaya/ Berjaya Vietnam Financial Center Co., Ltd.					Giấy CN ĐKDN số: 0305526527	20/02/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh/ 20A, Vincom Center Dong Khoi Building, 72 Le Thanh Ton Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City	2015	Công ty con/ Subsidiary company
12.1	Nguyễn Thị Mai Thu/ Nguyen Thi Mai Thu										Chủ tịch Công ty, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Company, Legal
12.2	Nguyễn Mai Hoa/ Nguyen Mai Hoa										TGD, Đại diện pháp luật/ General Director, Legal Representative
13	Công ty Cổ phần Phát triển GS Cũ Chi/ GS Cũ Chi Development Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN 0304887520	09/11/2011	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh/ Business Registration Office - Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	Tầng 20A, TTTM Vincom Center Đồng Khởi, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh/ 20A, Vincom Center Dong Khoi Shopping Mall, 72 Le Thanh Ton Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City	2016	Công ty con/ Subsidiary company
13.1	Nguyễn Hạnh Phúc/ Nguyen Hanh Phuc										Chủ tịch HĐQT, TGD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director.

13.2	Hoàng Thị Thủy Vy/ Hoàng Thị Thủy Vy															TV HĐQT/ Board of Directors
13.3	Nguyễn Thục Hiền/ Nguyen Thuc Hien															TV HĐQT/ Board of Directors
14	Công ty cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Vinhomes/ Vinhomes Industrial Park Investment Joint Stock Company															Công ty con/ Subsidiary company
14.1	Ma Thị Thanh/ Ma Thị Thanh															Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board
14.2	Phạm Thị Thu Huyền/ Phạm Thị Thu Huyền															TV HĐQT, TGD, Đại diện pháp luật/ Board of Directors, General Director, Legal Representative
14.3	Hồ Thị Thu Hằng/ Hồ Thị Thu Hằng															TV HĐQT/ Board of Directors
15	Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh/ Green City Development Joint Stock Company															Công ty con/ Subsidiary company
15.1	Nguyễn Thị Lệ Hằng/ Nguyễn Thị Lệ Hằng															Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board
15.2	Dương Hồng Anh/ Dương Hồng Anh															TV HĐQT/ Board of Directors
15.3	Nguyễn Thị Vân Anh / Nguyễn Thị Vân Anh															TV HĐQT/ Board of Directors

*Handwritten mark*

15.4	Nguyễn Thục Hiền/ Nguyen Thuc Hien											TGD, đại diện pháp luật/ General Director, Legal Representative
16	Công ty cổ phần Delta/ Delta Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN số: 0305120460	31/07/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment		Số 110 Đặng Công Bình, ấp 6, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam/ No. 110 Dang Cong Binh Street, Hamlet 6, Xuan Thoi Thuong Commune, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City, Vietnam	1/2019	Công ty con/ Subsidiary company
16.1	Nguyễn Thị Lệ Hằng/ Nguyen Thi Le Hang											Chủ tịch HĐQT, TGD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director, Legal
16.2	Dương Hồng Anh/ Duong Hong Anh											TV HĐQT/ Board of Directors
16.3	Ma Thị Thanh/ Ma Thi Thanh											TV HĐQT/ Board of Directors
17	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng Đại An / Dai An Investment and Construction Co., Ltd.					Giấy CN ĐKDN số 0900230422	11/11/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên/ Department of Planning and Investment of Hung Yen Province		Quốc lộ 5A, thôn Đình Dù, xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên/ National Highway 5A, Dinh Du village, Dinh Du commune, Van Lam district, Hung Yen province	1/2020	Công ty con / Subsidiary company
17.1	Dương Hồng Anh/ Duong Hong Anh											Chủ tịch Công ty, TGD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Company, General Director, Legal Representative
18	Công Ty Cổ Phần Phát Triển Và Đầu Tư Xây Dựng Vincons/ Vincons Construction Development and Investment Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN số 0108172251	28/02/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment		Tầng 2, Khu Almaz Market, Đường Hoa Lan, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 2nd Floor, Almaz Market Area, Hoa Lan Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	1/2020	Công ty con/ Subsidiary company
18.1	Nguyễn Mai Hoa / Nguyen Mai Hoa											Chủ tịch HĐQT, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, Legal Representative

18.2	Mai Hương Nội / Mai Hương Nội										02/2025	TV HĐQT/ Board of Directors	
18.3	Bùi Bích Huệ/ Bùi Bích Huệ										02/2025	TV HĐQT/ Board of Directors	
18.4	Nguyễn Thanh Thủy/ Nguyễn Thanh Thủy											TV HĐQT/ Board of Directors	
18.5	Nguyễn Hồng Phong/ Nguyễn Hồng Phong											TGD - Đại diện pháp luật/ General Director - Legal Representative	
18.6	Lê Quang Vũ/ Lê Quang Vũ											Phó TGD - Đại diện pháp luật/ Deputy General Director - Legal Representative	
19	Công ty Cổ phần Kinh doanh và phát triển Sinh Thái/Ecology Development And Trading Joint Stock Company								Số Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	01/04/2020	01/04/2020	Đang làm thủ tục giải thể	Công ty con/ Subsidiary company
20	Công ty cổ phần Đầu tư Bảo Lai/ Bao Lai Investment Joint Stock Company								Số Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	28/05/2010	1/2020		Công ty con/ Subsidiary company
20.1	Vũ Thanh Hiếu / Vũ Thanh Hiếu											Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board	
20.2	Vũ Thanh Bình/ Vũ Thanh Bình										02/2024	TV HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT/ Board Member, Vice Chairman of the Board	

20.3	Phạm Sỹ Quý/ Phạm Sỹ Quý																	TV HĐQT/ Board of Directors
20.4	Nguyễn Tuấn Cường/ Nguyễn Tuấn Cường																	TGD, đại diện theo pháp luật/ General Director, legal representative
21	Công ty TNHH Một TV Đá Trắng Bảo Lai/ Bao Lai White Stone One-Member Limited Liability Company																	Công ty con/ Subsidiary company
21.1	Vũ Mạnh Long/ Vũ Mạnh Long																	Chủ tịch Công ty/ Chairman of the Company
21.2	Nguyễn Tuấn Cường/ Nguyễn Tuấn Cường																	GD, Người đại diện theo PL/ Director, Legal Representative
22	Công ty Cổ phần Đá Cẩm Thạch Độc Thăng/ Độc Thăng Marble Joint Stock Company																	Công ty con/ Subsidiary company
22.1	Nguyễn Ngọc Hương/ Nguyễn Ngọc Hương																	Chủ tịch HĐQT, GD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, Director, Legal Representative
22.2	Nguyễn Hà / Nguyễn Hà																	TV HĐQT/ Board of Directors
22.3	Vũ Quang Trung/ Vũ Quang Trung																	TV HĐQT/ Board of Directors

23	Công ty TNHH Đá Cẩm Thạch An Phú/ An Phu Marble Company Limited				Giấy CN ĐKDN số: 5200773856	19/07/2012	Phòng ĐKKD Tỉnh Yên Bái/ Yên Bái Provincial Business Registration Office	Thôn Khau Ca, Xã An Phú, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam/ Khau Ca Village, An Phu Commune, Luc Yen District, Yen Bai Province, Vietnam	1/2020			Công ty con/ Subsidiary company
23.1	Nguyễn Ngọc Hồng/ Nguyen Ngoc Huong								15/09/2025			Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors
23.2	Vũ Quang Trung/ Vu Quang Trung								15/09/2025			TV HĐQT/ TV HĐQT
23.3	Vũ Mạnh Long/ Vu Manh Long								08/12/2022			GD, Đại diện pháp luật/ Director, Legal Representative
24	Công ty TNHH MTV Khai thác khoáng sản Bảo Lai Lục Yên/ Bao Lai Luc Yen Mineral Exploitation One-Member Limited Liability Company				Giấy CN ĐKDN số 5200877252	24/07/2017	Phòng ĐKKD Tỉnh Yên Bái/ Yên Bái Provincial Business Registration Office	Thôn Ngòi Kén, Xã Liễu Đỏ, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam/ Ngòi Kén Village, Lieu Do Commune, Luc Yen District, Yen Bai Province, Vietnam				Công ty con/ Subsidiary company
24.1	Vũ Mạnh Long/ Vu Manh Long								1. 23/08/2024 (GD, Người đại diện) 2. 15/09/2025 (Chủ tịch công ty)			Giám đốc, Người đại diện theo PL, Chủ tịch Công ty/ Director, Legal Representative, Chairman of the Company
25	Công ty CP Khoáng sản Phan Thanh/ Phan Thanh Mineral Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN số 5200678955	13/10/2011	Phòng ĐKKD Tỉnh Yên Bái/ Yên Bái Provincial Business Registration Office	Thôn Bàn Ro, Xã Phan Thanh, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam/ Bàn Ro Village, Phan Thanh Commune, Luc Yen District, Yen Bai Province, Vietnam	1/2020			Công ty con/ Subsidiary company
25.1	Vũ Mạnh Long/ Vu Manh Long								08/10/2025 (GD, NDDPL) 15/09/2025 (Chủ tịch HĐQT)			Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, đại diện theo pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, Director, Legal Representative

25.2	Nguyễn Hà / Nguyen Ha																TV HĐQT/ Board of Directors	
25.3	Nguyễn Ngọc Hương/ Nguyen Ngọc Hương																15/09/2025	TV HĐQT/ Board of Directors
26	Công ty cổ phần Đầu tư Vạn Khoa/ Van Khoa Investment Joint Stock Company																11/2020	Công ty con/ Subsidiary company
26.1	Nguyễn Tuấn Cường/ Nguyen Tuan Cuong																16/02/2025 (GD, NDDPL) 10/02/2025 (Chủ tịch HĐQT)	Chủ tịch HĐQT, GD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, Director, Legal Representative
26.2	Nguyễn Hà/ Nguyen Ha																25/09/2023	TV HĐQT/ Board of Directors
26.3	Vũ Quang Trung/ Vu Quang Trung																15/09/2025	TV HĐQT/ Board of Directors
27	Công ty TNHH Bao Lai Green/ Bao Lai Green Co., Ltd.																	Công ty con/ Subsidiary company
27.1	Lê Văn Tú/ Le Van Tu																01/2024	Chủ tịch Công ty/ Chairman of the Company

m

27.1	Đặng Thị Ngọc Thùy/ Đặng Thị Ngọc Thùy									04/2025		GD, Người đại diện theo PL/ Director, Legal Representative
28	Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Sơn Thái/ Sơn Thai Trading and Investment Joint Stock Company		Giấy CN ĐKDN số: 0401954349	29/01/2019	Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng/ Business Registration Office - Da Nang City Department of Planning and Investment	Số 65 đường Hải Phòng, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam/ No. 65 Hai Phong Street, Thạch Thang Ward, Hai Chau District, Da Nang City, Vietnam			1/2019		Công ty con/ Subsidiary company	
28.1	Huyền Thị Thùy Trang/ Huyền Thị Thùy Trang										Chủ tịch HĐQT, TGD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director.	
28.2	Nguyễn Thị Minh Thu/ Nguyen Thi Minh Thu										TV HĐQT/ Board of Directors	
28.3	Nguyễn Thị Vân Anh / Nguyen Thi Van Anh										TV HĐQT/ Board of Directors	
29	Công Ty Cổ Phần Bất Động Sản SV Tây Hà Nội 2/ SV Tây Hà Nội 2 Real Estate Joint Stock Company		Giấy CN ĐKDN số 0110537975	0/11/2023	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Tầng 2, khu Almaz Market, Đường Hoa Lan, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/ 2nd Floor, Almaz Market, Hoa Lan Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City			10/2023	Đang làm thủ tục giải thể/ Under the procedure of dissolution	Công ty con/ Subsidiary company	
29.1	Nguyễn Thị Minh Thu/ Nguyen Thi Minh Thu										Chủ tịch, TGD, Đại diện pháp luật/ Chairman, CEO, Legal Representative	
29.2	Mã Thị Thanh/ Ma Thi Thanh										TV HĐQT/ Board of Directors	
29.3	Phạm Minh Vũ/ Phạm Minh Vũ										TV HĐQT/ Board of Directors	
30	Công Ty Cổ Phần Phát Triển Xây Dựng Vincos Windows/ Vincos Windows Construction Development Joint Stock Company		Giấy chứng nhận ĐKDN số: 4201967027	9/11/2022	Phòng ĐKKD Tỉnh Khánh Hòa/ Khanh Hoa Provincial Business Registration Office	Km15 Đại Lộ Hùng Vương, Phường Cam Nghĩa, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/ Km15 Hung Vuong Boulevard, Cam Nghia Ward, Cam Ranh City, Khanh Hoa Province, Vietnam			9/2022		Công ty con/ Subsidiary company	

30.1	Bà Nguyễn Thị Khánh/ Ms. Nguyen Thi Khanh											Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Chairman of the Board of Directors and CEO
30.2	Nguyễn Thị Minh Thu/ Nguyen Thi Minh Thu											TV HĐQT/ Board of Directors
30.3	Ma Thị Thanh/ Ma Thi Thanh											TV HĐQT/ Board of Directors
31	Công Ty Cổ Phần Muối Cam Ranh/ Cam Ranh Salt Joint Stock Company				Giấy chứng nhận ĐKDN số: 4200.402.472	06/04/2000	Phòng ĐKKD Tỉnh Khánh Hòa/ Khanh Hoa Provincial Business Registration Office	Cây số 15, Km 1497 Phường Cam Nghĩa, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/ Kilometer 15, Km 1497, Cam Nghia Ward, Cam Ranh City, Khanh Hoa Province, Vietnam			7/2022	Công ty con/ Subsidiary company
31.1	Nguyễn Hạnh Phúc/ Nguyen Hanh Phuc											Chủ tịch HĐQT, TGB/ Chairman of the Board, CEO
31.2	Nguyễn Thị Lệ Hằng/ Nguyen Thi Le Hang											TV HĐQT/ Board of Directors
31.3	Hoàng Thị Thủy Vy/ Hoang Thi Thuy Vy											TV HĐQT/ Board of Directors
32	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hiệp Thành Công/ Hiep Thanh Cong Investment Joint Stock Company				Giấy chứng nhận ĐKDN số: 4201767363	10/11/2017	Phòng ĐKKD Tỉnh Khánh Hòa/ Khanh Hoa Provincial Business Registration Office	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa/ Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province			2023	Công ty con/ Subsidiary company
32.1	Lê Khắc Hiệp/ Le Khắc Hiệp											Chủ tịch HĐQT, TGB, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director.

m

32.2	Bà Mai Thu Thủy/ Ms. Mai Thu Thủy																	TV HĐQT/ Board of Directors
32.3	Bà Vũ Thị Hiền Tâm/ Ms. Vũ Thị Hiền Tâm																	TV HĐQT/ Board of Directors
33	Công Ty Cổ Phần Du Lịch Cát Tầm/ Sturgeon Tourism Joint Stock Company			Giấy chứng nhận ĐKDN số: 4201623379	25/11/2014	Phòng ĐKKD Tỉnh Khánh Hòa/ Khanh Hoa Provincial Business Registration Office	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa/ Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province				2023							Công ty con/ Subsidiary company
33.1	Bà Mai Thu Thủy/ Ms. Mai Thu Thủy																	Chủ tịch HĐQT, TGD, Đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director, Legal
33.2	Bà Vũ Thị Hiền Tâm/ Ms. Vũ Thị Hiền Tâm																	TV HĐQT/ Board of Directors
33.3	Lê Khắc Hiệp/ Le Khắc Hiệp																	TV HĐQT/ Board of Directors
34	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển BĐS Trường Thịnh/ Truong Thinh Real Estate Investment and Development Joint Stock Company			Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0110563729	24/05/2023	Phòng ĐKKD TP Hà Nội / Hanoi City Business Registration Office	Tầng 8, Tòa nhà TechnoPark, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, TP Hà Nội/ 8th Floor, TechnoPark Building, Vinhomes Ocean Park Urban Area, Đa Tốn Commune, Gia Lam District, Hanoi City				05/2023							Công ty con/ Subsidiary company
34.1	Lê Khắc Hiệp/ Le Khắc Hiệp																	Chủ tịch HĐQT, TGD, Đại diện theo pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director,
34.2	Nguyễn Thị Thanh Bình/ Nguyen Thi Thanh Binh																	TV HĐQT/ Board of Directors

34.3	Bà Lê Thị Giang/ Ms. Lê Thị Giang									06/2025			TV HĐQT/ Board of Directors
35	Công Ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển Newland/ Newland Investment and Development Joint Stock Company									07/2023		Đang làm thủ tục giải thể	Công ty con/ Subsidiary company
36	Công Ty TNHH Phát triển Bất động sản TPX Holding/TPX Development Company Limited									01/2024			Công ty con/ Subsidiary company
36.1	Nguyễn Thục Hiền/ Nguyễn Thục Hiền												CT HĐQT, TGD, đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director, Legal
36.2	Đoàn Thị Bích Ngọc/ Đoàn Thị Bích Ngọc												TV HĐQT/ TV HĐQT
36.3	Phạm Thị Phương An/ Phạm Thị Phương An									30/12/2025			TV HĐQT/ TV HĐQT
37	Công Ty TNHH Phát triển Bất động sản TS Holding/ TS Holding Real Estate Development Company Limited									01/2024			Công ty con/ Subsidiary company
37.1	Nguyễn Thục Hiền/ Nguyễn Thục Hiền												CT HĐQT, TGD, đại diện pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director, Legal
37.2	Đoàn Thị Bích Ngọc/ Đoàn Thị Bích Ngọc												TV HĐQT/ TV HĐQT

37.3	Trần Thị Việt Nga/ Tran Thi Viet Nga																TV HDTV/ TV HDTV
37.4	Bùi Xuân Toán/ Bui Xuan Toan																TV HDTV/ TV HDTV
38	Công ty TNHH Thương Mại và Phát triển Kinh doanh Sao Mai / Sao Mai Trading and Business Development Company Limited					Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0110632770	28/02/2024	Phòng ĐKKD TP Hà Nội / Hanoi City Business Registration Office	Tòa nhà Technopark, Khu đô thị Gia Lâm, Xã Đa Tốn, Gia Lâm HN/ Technopark Building, Gia Lam Urban Area, Đa Ton Commune, Gia Lam District, Hanoi	02/2024							Công ty con/ Subsidiary company
38.1	Lê Thị Giang/ Le Thi Giang																CT Công ty, TGD, đại diện pháp luật/ Chairman of the Company, General Director, Legal
39	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAM RANH/ CAM RANH INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY					Giấy chứng nhận ĐKDN: 4201550586	12/11/2019	Phòng ĐKKD tỉnh Khánh Hòa / Khanh Hoa Provincial Business Registration Office	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa/ Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province	01/2024							Công ty con/ Subsidiary company
39.1	Lê Khắc Hiệp/ Le Khắc Hiệp																Chỉ tịch HĐQT, TGD, Đại diện theo pháp luật/ Chairman of the Board of Directors, General Director.
39.2	Nguyễn Thục Hiền/ Nguyen Thuc Hien																TV HĐQT/ Board of Directors
39.3	Nguyễn Thị Khánh/ Nguyen Thi Khanh																TV HĐQT/ Board of Directors
40	Công ty TNHH Phát triển Bất Động sản Vành Xanh 1/ Green Bay Real Estate Development Company Limited 1					Giấy chứng nhận ĐKDN: 0901165984	24/07/2024	Phòng ĐKKD tỉnh Hưng Yên/ Hung Yen Provincial Business Registration Office	Căn TD 6-02, Khu đô thị Đại An, Xã Nghĩa Trụ, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam/ Apartment 6-02, Dai An Urban Area, Nghia Tru Commune, Van Giang District, Hung Yen Province, Vietnam	07/2024							Công ty con/ Subsidiary company

40.1.	NGUYỄN THỊ THU THỦY/ NGUYỄN THỊ THU THUY											TV HDTV/ TV HDTV
40.2.	Đào Thị Kiều Trinh/ Dao Thi Kieu Trinh										06/2025	Chủ tịch HĐQT/ kiêm Tổng Giám đốc Công ty/ Chairman of the Board of Directors and General Director of the
41	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Bất Động sản Xanh 2/ Green Bay 2 Real Estate Investment and Development Company Limited										07/2024	Công ty con/ Subsidiary company
41.1.	NGUYỄN THỊ THU THỦY/ NGUYỄN THỊ THU THUY											TV HDTV/ TV HDTV
41.2.	Nguyễn Thị Vân Anh / Nguyen Thi Van Anh											Chủ tịch HĐQT/ kiêm Tổng Giám đốc Công ty/ Chairman of the
42	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP VINHOMES HÀ TĨNH/ VINHOMES HA TINH INDUSTRIAL PARK INVESTMENT JOINT STOCK										10/2024	Công ty con/ Subsidiary company
42.1	Mã Thị Thanh/ Mã Thị Thanh											Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board
42.2	Vũ Thất Ninh/ Vũ Thất Ninh										21/02/2025	TV HĐQT, TGB, Đại diện pháp luật/ Board of Directors, General Director, Legal Representative
42.3	Hồ Thị Thu Hằng/ Hồ Thị Thu Hằng											TV HĐQT/ Board of Directors

43	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP VINHOMES HAI PHÒNG/ VINHOMES HAI PHÒNG INDUSTRIAL PARK INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY				Giấy chứng nhận ĐKDN: 0110873568	28/10/2024	Phòng ĐKKD Thành phố Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Số 7, Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	10/2024		Công ty con/ Subsidiary company
43.1	Ma Thị Thanh/ Ma Thi Thanh										Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board
43.2	Vũ Thái Ninh/ Vu Thai Ninh								02/6/2025		TV HĐQT, TGD, Đại diện pháp luật/ Board of Directors, General Director, Legal Representative
43.3	Hồ Thị Thu Hằng/ Ho Thi Thu Hang										TV HĐQT/ Board of Directors
44	CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NĂNG LƯỢNG VINES/ VINES ENERGY SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY				GCN ĐKDN: 0109727530	04/08/2021	Phòng ĐKKD Thành phố Hải Phòng/ Hai Phong City Business Registration Office	Khu kinh tế Đình Vũ, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam/ Dinh Vu Economic Zone, Cat Hai Special Economic Zone, Hai Phong City, Vietnam	12/2025		Công ty liên kết/ Affiliated company
44.1	Nguyễn Thị Văn Anh / Nguyen Thi Van Anh										Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty/ Chairman of the Board of Directors and General Director of the Company
44.2	Nguyễn Thị Khánh / Nguyen Thi Khanh										TV HĐQT/ Board of Directors
44.3	Nguyễn Thục Hiền/ Nguyen Thuc Hien										TV HĐQT/ Board of Directors
45	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN HƯƠNG DƯƠNG/ SUNFLOWER REAL ESTATE DEVELOPMENT COMPANY LIMITED				Giấy CN ĐKDN: 0111266358	29/10/2025	Sở tài chính Thành phố Hà Nội/ Hanoi City Department of Finance	Số 7, Xóm Chùa, Tổ 15, Phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội/ No. 7, Xom Chua, Group 15, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City			Công ty con gián tiếp/ Indirect subsidiary

45.1	Phạm Thị Phương An/ Phạm Thị Phương An																Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty/ Chairman of the Board of Directors and General Director of the
45.2	Nguyễn Thúc Hiền/ Nguyễn Thúc Hiền																TV HĐQT/ TV HĐQT
45.3	Phạm Quốc Nhật/ Phạm Quốc Nhật																TV HĐQT/ TV HĐQT
45.4	Nguyễn Văn Thu/ Nguyễn Văn Thu																TV HĐQT/ TV HĐQT
<b>III DANH SÁCH BÊN LIÊN QUAN KHÁC</b>																	
1	Công ty Cổ phần Trưng tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam/ Vietnam Exhibition and Fair Center Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN: 0100111472	04/01/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Thôn Lai Đà, Xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, TP Hà Nội/ Lai Da Village, Dong Hoi Commune, Dong Anh District, Hanoi City	01/2015							Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
2	Công ty Cổ phần Bất động sản Xavinco / Xavinco Real Estate Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN: 0104644263	11/05/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội/ No. 191 Ba Trieu Street, Le Dai Hanh Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi	05/2013							Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
3	Công ty TNHH Xalivico/ Xalivico Company Limited					Giấy CN ĐKDN: 0106872723	09/06/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 233 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội/ No. 233 Nguyen Trai Street, Thuong Dinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi	01/2015							Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
4	Công ty Cổ phần Sách Việt Nam/ Vietnam Book Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN: 0100109829	10/12/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 44 Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội/ 44 Trang Tien Street, Trang Tien Ward, Hoan Kiem District, Hanoi	04/2016							Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
5	Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thăng Long/ Thăng Long Real Estate Investment and Business Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN: 0104782591	30/06/2010	Sở KHĐT TP. Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Hà Nội/ No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi	12/2016							Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
6	Công ty Cổ phần Vinpearl/ Vinpearl Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN: 4200456848	26/07/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/ Khanh Hoa Department of Planning and Investment	Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa/ Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province	01/2012							Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
7	Công ty cổ phần Cảng Nha Trang/ Nha Trang Port Joint Stock Company					Giấy CN ĐKDN: 4200238776	01/04/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/ Khanh Hoa Department of Planning and Investment	05 Trần Phú, Phường Vĩnh Nguyên, TP Nha Trang, Khánh Hòa/ 05 Tran Phu Street, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province	2017							Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company

8	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec/ Vinmec International General Hospital Joint Stock Company		Giấy CN ĐKDN: 0106050554	30/11/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội/ No. 458, Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hai Ba Trưng District, Hanoi	11/2012	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
9	Công ty cổ phần Vinschool/ Vinschool Joint Stock Company		Giấy CN ĐKDN: 0106156871	17/04/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội/ No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi	04/2013	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
10	Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo VinAcademy/ VinAcademy Education and Training Company Limited		Giấy CN ĐKDN: 0106805396	30/03/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội/ No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi	03/2015	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
11	Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Vincom/ Vincom Security Services Co., Ltd.		Giấy CN ĐKDN: 0106339402	18/10/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội/ No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi	10/2013	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
12	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast/ VinFast Manufacturing and Trading Joint Stock Company		Giấy CN ĐKDN: 0107894416	21/06/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam/ Đình Vũ - Cát Hải Economic Zone, Cat Hai Island, Cat Hai District, Hai Phong City, Vietnam	06/2017	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
13	Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ VinFast/ VinFast Trading and Service Company Limited		Giấy CN ĐKDN: 0108926276	01/10/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội/ No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	10/2019	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
14	Công ty cổ phần Vin3S / Vin3S Joint Stock Company		Giấy CN ĐKDN: 0106892021	03/07/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội/ No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	07/2015	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
15	Công ty cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất VinSmart/ VinSmart Research and Production Joint Stock Company		Giấy CN ĐKDN: 0108321672	12/06/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Lô CN1-06B-1&2 Khu Công nghiệp Công nghệ cao 1, Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Xã Hà Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Lot CN1-06B-1&2, High-Tech Industrial Park 1, Hoa Lac High-Tech Park, Ha Bang Commune, Thach That District, Hanoi City, Vietnam	6/2018	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company

16	Công ty cổ phần Phát triển Công nghệ Vinatech/ Vinatech Technology Development Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN: 0108387909	02/08/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 07, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội/ No. 07, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	8/2018		Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
17	_ftn1_				Giấy CN ĐKDN: 0108203728	27/03/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 07, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội/ No. 07, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	03/2018	Đang làm thủ tục giải thể	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
18	Công ty Cổ phần Dịch vụ An ninh mạng VINCSS/ VINCSS Cybersecurity Services Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN: 0108520364	20/11/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	11/2018		Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
19	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Du lịch Phúc An/ Phúc An Tourism Investment and Development Company Limited				Giấy CN ĐKDN: 0108519841	20/11/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	11/2018		Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
20	Công ty cổ phần giải pháp và Dịch vụ Công nghệ VANTIX / VANTIX Technology Solutions and Services Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN: 0108584417	11/01/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, TP Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	11/2019	Đang làm thủ tục giải thể	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
21	Công ty cổ phần Vingroup Investment Việt Nam/ Vingroup Investment Vietnam Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN: 0108674237	28/03/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, TP Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	03/2019		Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
22	Công ty TNHH Dịch vụ vận tải biển VinBus/ VinBus Eco-Transportation Services Co., Ltd.				Giấy CN ĐKDN: 0108718068	25/04/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, TP Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	04/2019		Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
23	Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh VMC Holding/ VMC Holding Investment and Business Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN: 0109447156	07/12/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	12/2020		Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
24	Công ty cổ phần Giải pháp Năng lượng VinEs Hà Tĩnh/ VinEs Hà Tĩnh Energy Solutions Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN: 3002233421	21/09/2021	Phòng ĐKKD tỉnh Hà Tĩnh/ Hà Tĩnh Provincial Business Registration Office	Khu Kinh tế Vũng Áng, Xã Kỳ Lợi, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam/ Vung Ang Economic Zone, Ky Loi Commune, Ky Anh Town, Ha Tinh Province, Vietnam	09/2021		Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company

25	Công ty cổ phần VinBigdata/ VinBigdata Joint Stock Company			Giấy CN ĐKDN: 0109745427	13/09/2021	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Toà nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/ Symphony Office Building, Chu Huy Mân Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City	09/2021	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
26	Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Ứng dụng Trí tuệ Nhân tạo VinAI/ VinAI Artificial Intelligence Research and Application Joint Stock Company			Giấy CN ĐKDN: 0109727523	04/08/2021	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Toà nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/ Symphony Office Building, Chu Huy Mân Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City	01/2021	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
27	Công ty TNHH World Academy/ World Academy Limited			Giấy CN ĐKDN: 0109872993	29/12/2021	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi	12/2021	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
28	Công ty cổ phần đầu tư Phát triển VS/ VS Investment and Development Joint Stock Company			Giấy CN ĐKDN: 0110006565	23/05/2022	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	05/2022	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
29	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển khách sạn Thanh Hóa/ Thanh Hoa Hotel Investment and Development Joint Stock Company			Giấy CN ĐKDN: 2803022903	44900	Phòng ĐKKD Tỉnh Thanh Hóa/ Thanh Hoa Provincial Business Registration Office	Số 27 Trần Phú, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam/ No. 27 Tran Phu Street, Dien Bien Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province, Vietnam	02/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
30	CÔNG TY CỔ PHẦN VINWONDERS NHA TRANG/ VINWONDERS NHA TRANG JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: 4201954042	21/4/2022	Phòng ĐKKD Tỉnh Khánh Hòa/ Khánh Hoa Provincial Business Registration Office	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Nha Trang, Khánh Hòa/ Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang, Khanh Hoa	02/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
31	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển khách sạn Landmark 81/ Landmark 81 Hotel Investment and Development Joint Stock Company			Giấy CN ĐKDN: 0317164455	22/02/2022	Phòng ĐKKD TP Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Business Registration Office	Làng 1 đến làng 3, Tầng 47 đến tầng 63 và tầng 65 đến tầng 77, tòa nhà Landmark 81, Khu phức hợp Tân Cảng Sài Gòn (Vinhomes Central Park), số 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP HCM/ Floors 1 to 3, 47 to 63, and 65 to 77, Landmark 81 building, Saigon, Vietnam	02/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
32	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ Y HỌC CÔNG NGHỆ CAO VINMEDTECH/ VINMEDTECH HIGH-TECH MEDICAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: 011210553	19/12/2022	Phòng ĐKKD Thành phố Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	12/2022	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
33	CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL CỬA HỒI/ VINPEARL CUA HOI JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: 2902171014	24/07/2023	Phòng ĐKKD Tỉnh Nghệ An/ Nghệ An Provincial Business Registration Office	Đường Bình Minh, Phường Nghi Hải, Thị xã Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam/ Bình Minh Street, Nghi Hai Ward, Cua Lo Town, Nghe An Province, Vietnam	2023	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
34	CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NĂNG LƯỢNG VINEG/ VINEG ENERGY SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: 202243132	23/05/2024	Phòng ĐKKD TP Hải Phòng/ Hai Phong City Business Registration Office	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Việt Nam/ Đình Vu - Cat Hai Economic Zone, Cat Hai Island, Cat Hai Town, Cat Hai District, Hai Phong City, Vietnam	05/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company

35	CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO MOVIAN AI / MOVIAN AI ARTIFICIAL INTELLIGENCE RESEARCH AND APPLICATION JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: 0110881801	05/11/2024	Phòng ĐKKD Thành phố Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/Symphony Office Building, Chu Huy Mân Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phúc Lợi Ward, Long Biên District, Hanoi	2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
36	CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG NGƯỜI MÁY VINROBOTICS/ VINROBOTICS ROBOTICS RESEARCH, DEVELOPMENT AND APPLICATION JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: 0110896484	21/11/2024	Phòng ĐKKD Thành phố Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/Symphony Office Building, Chu Huy Mân Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phúc Lợi Ward, Long Biên District, Hanoi City	2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
37	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VINFAST/ VINFAST INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: 0202266186	11/12/2024	Phòng ĐKKD Thành phố Hải Phòng/ Hai Phong City Business Registration Office	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam/Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Cat Hai Island, Cat Hai District, Hai Phong City, Vietnam/ Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Cat Hai Island, Cat Hai District, Hai Phong City, Vietnam	2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
38	CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG NGƯỜI MÁY ĐA NĂNG VINMOTION / VINMOTION MULTIFUNCTIONAL ROBOT RESEARCH, DEVELOPMENT AND APPLICATION JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: '0110936722	14/01/2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/Hanoi City Department of Planning and Investment / Hanoi City Department of Planning and Investment	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/Symphony Office Building, Chu Huy Mân Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phúc Lợi Ward, Long Biên District, Hanoi City	01/2025	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
39	CÔNG TY CỔ PHẦN VINCARGO/VINCARGO JOINT STOCK COMPANY (TÊN CŨ: VINSKY VINCARGO JOINT STOCK COMPANY (FORMER NAME: VINSKY)			Giấy CN ĐKDN: '0110974365	05/03/2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi City Department of Planning and Investment	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội/Symphony Office Building, Chu Huy Mân Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phúc Lợi Ward, Long Biên District, Hanoi City	03/2025	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
40	CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG ROBOT HÌNH NGƯỜI VINDYNAMICS/VINDYNAMIC S JSC/ VINDYNAMICS/VINDYNAMIC S JSC - RESEARCH, DEVELOPMENT AND APPLICATION OF HUMAN ROBOTS			Giấy CN ĐKDN/Giấy CN ĐKDN/Business registration certificate: 0111223900	19/09/2025	Sở Tài chính TP Hà Nội/Hanoi City Department of Finance/ Hanoi City Department of Finance	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/Symphony Office Building, Chu Huy Mân Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phúc Lợi Ward, Hanoi	2025	Bên liên quan của Công ty mẹ/Related party of the Parent Company
41	CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU VÀ TƯ VẤN EDUCORE/ EDUCORE RESEARCH AND CONSULTING COMPANY LIMITED			Giấy CN ĐKDN: 0111042950	5/5/2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội/ No. 7 Bằng Lăng 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi	05/2025	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company

m

42	CÔNG TY CỔ PHẦN HỒN TÂM BIÊN NHA TRANG/HON TAM NHA TRANG SEA JOINT STOCK COMPANY/HON TAM NHA TRANG SEA JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN: 4200669275	25/12/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa/Khánh Hòa Authority for Planning and Investment / Khánh Hòa Provincial Department of Planning and Investment	59 Thống Nhất, xã Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa/59 Thống Nhất, Vạn Thạnh commune, Nha Trang city, Khanh Hoa/ 59 Thống Nhất, Vạn Thạnh commune, Nha Trang city, Khanh Hoa	2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
43	VinFast Engineering Australia/ VinFast Engineering Australia			Quyết định số: 637735016	28/11/2019	Australia/ Australia	UNIT 3, 419 BAY STREET, BRIGHTON VIC 3186	11/2019	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
44	Công ty VinFast Germany GmbH/ VinFast Germany GmbH			Quyết định số: HRB 112539	23/07/2018	Germany/ Snake	Bockenheimer Landstraße 17/19, 60325 Frankfurt am Main	7/2018	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
45	VINGROUP USA, LLC/ VINGROUP USA, LLC			Quyết định số: 201917210033	31/01/2019	MS/ America	12777 W. Jefferson Blvd, Suite A-101, Los Angeles, California 90066.	1/2019	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
46	Vingroup Investment Pte, Ltd/ Vingroup Investment Pte, Ltd			Quyết định số: 201912628G	18/05/2019	Singapore/ Singapore	120 Lower Delta Road, #02-00 Cendex Centre Singapore (169208)	5/2019	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
47	Vingroup Global Pte, Ltd/ Vingroup Global Pte, Ltd			Quyết định số: 201917180E	28/05/2019	Singapore/ Singapore	120 Lower Delta Road, #02-05, Cendex Centre, Singapore (169208)	5/2019	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
48	Công ty TNHH Vinfast USA Distribution/ Vinfast USA Distribution Co., Ltd.			Quyết định số: 20201210413/ EIN 85-1043828	27/03/2020	Hoa Kỳ/ USA	12777 West Jefferson Blvd, Suite A-101, Los Angeles, California 90066.	3/2020	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
49	Vinpearl Australia PTY LTD/ Vinpearl Australia PTY LTD			Quyết định số: 645 664 357	15/11/2020	Australia/ Australia	234 Balalava Road, Caulfield North 3161, Melbourne, Victoria, Australia	11/2020	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
50	Cape Wickham Golf Links PTY/ Cape Wickham Golf Links PTY			Quyết định số: 619 454 116	31/05/2017	Australia/ Australia	1 Cape Wickham Road, Wickham, TAS 7256, Australia	5/2017	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
51	VinFast Auto Canada Inc/ VinFast Auto Canada Inc			Quyết định số: BC1286257	28/01/2021	Canada/ Canada	Suite 3500, The Stack, 1133 Melville Street, Vancouver BC V6E 4E5, Canada.	1/2021	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
52	Vinfast France/ Vinfast France			Quyết định số: 895575555	01/02/2021	Pháp/ France	72 Rue du Faubourg Saint Honoré, Paris, 75008 France	2/2021	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
53	VinFast Auto Ltd / VinFast Auto Ltd.			Quyết định số: 201501874G	19/01/2015	Singapore/ Singapore	61 Robinson Road, #06-01, 61 Robinson, Singapore (068893)	1/2015	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company

54	VinES USA, LLC/ Vines USA, LLC				Quyết định số: 20221686433	28/04/2022	Hoa Kỳ/ USA	850 New Burton Road, Suite 201, Dover, Delaware 19904, County of Kent	04/2022	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
55	VinFast Manufacturing US, LLC/ VinFast Manufacturing US, LLC				Quyết định số: 2382290	24/03/2022	Hoa Kỳ/ USA	1686 VinFast Driv, Monrore, NC 27559, Chatham County	3/2022	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
56	Vinfast Auto, LLC/ Vinfast Auto, LLC				Quyết định số: 202011110512 / EINN 85-1071072	27/03/2020	Hoa Kỳ/ USA	12777 West Jefferson Blvd, L.A, CA	3/2022	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
57	Công ty TNHH Vinsmart Trading and Investment/ Vinsmart Trading and Investment Company Limited				Quyết định số: 202200305N	3/1/2022		38 Kim Tian Road, #03-07, Singapore	2022	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
58	Vinfast Netherlands B.V / Vinfast Netherlands B.V				Quyết định số: CCI Number 82780382	11/5/2021	Hà Lan/ Netherlands	Roadhuisstraat 32, 1016 DG Amsterdam, Netherlands.	2021	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
59	PT VinFast Automobile Indonesia / PT VinFast Automobile Indonesia				Quyết định số: 1710230053886	15/9/2023	Indonesia/ Indonesia	AXA TOWER, 45TH FLOOR, JL. PROF DR. SATRIO KAV 18, Village/Sub-district Karet Kuningan, Kec. Setiabudi, City Adm. South Jakarta, DKI Jakarta Province, Zip Code: 12940	2023	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
60	VINFAST AUTO (THAILAND) CO., LTD./ VINFAST AUTO (THAILAND) CO., LTD.				Quyết định số: 0105566230236	07/12/2023	Thai Lan/ Thailand	No. 999/9, The Offices at CentralWorld, Level 29, Rama 1 Road, Pathumwan Sub-district, Pathumwan District, Bangkok	2023	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
61	VinFast UK Ltd./ VinFast UK Ltd.				Quyết định số: 15280249	13/11/2023	Vương Quốc Anh/ United Kingdom	21 Holborn Viaduct, London, United Kingdom, EC1A 2DY	2023	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
62	Công ty VinFast Middle East FZE/ VinFast Middle East FZE Company				Quyết định số: 73252608	15/12/2023	UAE/ UAE	Jebel Ali Free Zone, Dubai, UAE	2023	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
63	VinFast Kazakhstan LLP/ VinFast Kazakhstan LLP				Quyết định số: 240140002048	45383	Kazakhstan/ Kazakhstan	Kazakhstan, Almaty city, Medeu district, Yelebekov street, 10, postal index 050051.	01/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
64	VinFast Auto Philippines Corp./ VinFast Auto Philippines Corp.				Quyết định số: 2024010132525-11	22/01/2024	Philippines/ Philippines	907 Trade and Financial Tower, 7th Avenue corner 32nd Street, Bonifacio Global City, Taguig City, Fourth District, National Capital Region (NCR), 1630	01/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
65	VINFAST AUTO MEXICO, S. DE R.L. DE C.V. / VINFAST AUTO MEXICO, S. DE R.L. DE C.V.				Quyết định số: VAM2401252Y7	25/01/2024	Mexico/ Mexico	Street: Bosque de Ciriuelos   Ext Number: 180   Int Number: PP 101   Suburb: Bosque de las Lomas   County: Miguel Hidalgo   State: Mexico City   Zip Code: 11700	01/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company

66	VINFAST AUTO INDIA PRIVATE LIMITED/ VINFAST AUTO INDIA PRIVATE LIMITED				Quyết định số: U45300DL2022PTC397337	26/04/2022	Ấn Độ/ India	Flat No. 164, Ground Floor, Suryodaya Apartment, Pocket-8, Sector12, Dwarka, New Delhi - 110078, India	2023	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
67	Công ty TNHH Sản xuất Pin Lithium VinFast (VLBP)/ VinFast Lithium Battery Manufacturing Company Limited (VLBP)				Quyết định số: 020196850643775		Phòng ĐKKD TP Hải Phòng/ Hai Phong City Business Registration Office	Nhà xưởng Bumper, thuộc Tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast, Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam/ Bumper Factory, part of the Vinfast Automotive Manufacturing Complex, Đình Vũ - Cát Hải Economic Zone, Cat Hai Island, Cat Hai Town, Cat Hai District, Hai Phong City, Vietnam	2019	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
68	VinFast Auto Nigeria Ltd/ VinFast Auto Nigeria Ltd				Quyết định số: 7302808	17/01/2024	Nigeria/ Nigeria	01, 2nd Floor, Block B, Post Square Building, 1/3 Ologun Agbaje Street, Victoria Island, Lagos State, Nigeria.	01/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
69	PT VINFAST TRADING INDONESIA/ PT VINFAST TRADING INDONESIA				Quyết định số: 1508240001918	09/08/2024	Indonesia/ Indonesia	AXA TOWER, 45TH FLOOR, J.L. PROF DR. SATRIO KAV 18, Village/Sub-district Karet Kuningan, Kec. Setiabudi, City Adm. South Jakarta, DKI Jakarta Province, Zip Code: 12940	8/2024	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
70	Viện nghiên cứu miễn dịch Vinmec - VinUni/ Vinmec Institute of Immunology - VinUni				GCN đăng ký hoạt động: B-17/2023/ĐK-KH&CN	28/04/2023	Sở Khoa học và Công nghệ TP Hà Nội/ Hanoi Department of Science and Technology	Tòa nhà chính, Trường Đại học VinUni, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Huyện Gia Lâm, TP Hà Nội/ Main building, VinUni University, Vinhomes Ocean Park urban area, Gia Lam District, Hanoi City	2023	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
71	Viện nghiên cứu Tế bào gốc và công nghệ gen Vinmec/ Vinmec Institute of Stem Cell and Gene Technology Research				GCN đăng ký hoạt động: B-07/2015/ĐK-KH&CN	25/05/2015	Sở Khoa học và Công nghệ TP Hà Nội/ Hanoi Department of Science and Technology	Trường Đại học VinUni, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Huyện Gia Lâm, TP Hà Nội/ VinUni University, Vinhomes Ocean Park Urban Area, Gia Lam District, Hanoi City	2015	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
72	Viện nghiên cứu dữ liệu lớn/ Big Data Research Institute				GCN đăng ký hoạt động: B-18/2018/ĐK-KH&CN	16/08/2018	Sở Khoa học và Công nghệ TP Hà Nội/ Hanoi Department of Science and Technology	Số 7 đường Bằng Lăng 1, KĐT ST Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Hà Nội/ No. 7 Bang Lang 1 Street, ST Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi	2018	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
73	Công ty Cổ phần VinSmart Future/ VinSmart Future Joint Stock company/ VinSmart Future Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN/Business registration certificate: 0105479189	31/08/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment / Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7 đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Hanoi	01/2020	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
74	Công ty Cổ phần VINSOC/ VINSOC Joint Stock Company/ VINSOC Joint Stock Company				Giấy CN ĐKDN/Business registration certificate: 0315396330	21/11/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh/ HCM Department of Planning and Investment / Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Số 7 đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, Hà Nội/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Hanoi	11/2018	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
75	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINMETAL/ VINMETAL JSC/ VINMETAL PRODUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY				Giấy CN ĐKDN/Business registration certificate: 0111246986	10/10/2025	Sở Tài chính TP Hà Nội/ Hanoi City Department of Finance/ Hanoi City Department of Finance	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Hanoi	10/2025	Công ty con/ Subsidiary company

76	CÔNG TY CỔ PHẦN VIN NEW HORIZON/ VINNEW HORIZON JSC			Giấy CN ĐKDN/Business registration certificate: 0111260797	23/10/2025	Sở Tài chính TP Hà Nội/Hanoi City Department of Finance/ Hanoi City Department of Finance	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phúc Lợi Ward, Hanoi	10/2025	Công ty con/Subsidiary company
77	Quỹ Thiện Tâm/ Charitable Foundation			Quyết định/Decision: 755/QĐ-BNV	22/08/2012	Bộ Nội Vụ/ Home Office	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phúc Lợi Ward, Hanoi, Vietnam	2012	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
78	Trường Đại học Vinuni/ Vinuni University			Quyết định: 1824/QĐ - TTg	17/12/2019	Thủ tướng Chính phủ/ Prime Minister	Ô đất có ký hiệu ĐH - Khu đô thị Vinhomes Ocean Park - Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, TP Hà Nội/ The land plot is designated as DH - Vinhomes Ocean Park urban area - Đa Tốn Commune, Gia Lam District, Hanoi City.	2019	Bên liên quan của Công ty mẹ/ Related parties of the parent company
79	V-Green Charging Station Development India Private Limited/ V-Green Charging Station Development India Private Limited			Quyết định/Decision: U52219HR2025FTC137274		Ấn Độ/India/ India	Platina Tower - Bristol Chowk, MG Road, Near Sikandarpur Metro Station, Sector 28, Gurugram, Haryana 122001, Ấn Độ	2025	Bên liên quan khác / Other stakeholders
80	PT Future Mobility Indonesia/ PT Future Mobility Indonesia			Quyết định/Decision: 279348965011000		Indonesia/ Indonesia	AXA Tower Lantai 45, Jalan Prof. Dr. Satrio, Kavling 18, Desa/Kelurahan Karet Kuningan, Kec. Setiabudi, Kota Adm. Jakarta Selatan, Provinsi DKI Jakarta	2025	Bên liên quan khác / Other stakeholders
81	PT. XanhSM Green and Smart Mobility Indonesia/ PT. XanhSM Green and Smart Mobility Indonesia			Quyết định/Decision: 036983609011000		Indonesia/ Indonesia	Suite 39-AXA Tower, Lantai 45, Jl. DR. Karet Kuningan 18, DKI Jakarta Selatan Setiabudi Kota Adm. Jakarta Selatan DKI JAKARTA, INDONESIA	2025	Bên liên quan khác / Other stakeholders
82	Green and Smart Mobility Philippines Inc./ Green and Smart Mobility Philippines Inc.			Quyết định/Decision: 668-440-119-00000		Philippines/ Philippines	12 Floor five E-com Center Harbour Drive Corner Baysore, Mall of Asia Complex Barangay 76, Pasay City, Fourth District, National Capital Region (NCR), 1300	2025	Bên liên quan khác / Other stakeholders
83	XanhSM Sole Co., Ltd./ XanhSM Sole Co., Ltd.			Quyết định/Decision: 173116651000		Lào/ Laos	Đường Kaysonephomvihane, Ban Phakhao, Quận Xaythany, Thủ đô Viêng Chăn/ Kaysonephomvihane Street, Ban Phakhao, Xaythany District, Vientiane Capital	2025	Bên liên quan khác / Other stakeholders
84	GREEN SM (GSM) INDIA PRIVATE LIMITED COMPANY / GREEN SM (GSM) INDIA PRIVATE LIMITED COMPANY			Quyết định/Decision: U49224HR2025FTC138468		Ấn Độ/India/ India	WeWork DLF 2 Horizon Cent, DLF Phase 5, Sector 43, DLF QE, DIF Qe, Gurgaon- 122002, Haryana	2025	Bên liên quan khác / Other stakeholders
85	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIẢI PHÁP NĂNG LƯỢNG VINENERGO I/ VINENERGO I ENERGY SOLUTIONS INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY			Giấy CN ĐKDN/Business registration certificate: 0111175460	13/08/2025	Sở Tài chính TP Hà Nội/Hanoi City Department of Finance/ Hanoi City Department of Finance	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội/Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phúc Lợi Ward, Hanoi	2025	Bên liên quan khác / Other stakeholders

86	VGREEN GLOBAL CHARGING STATION INVESTMENT INDONESIA/ VGREEN GLOBAL CHARGING STATION INVESTMENT INDONESIA			Quyết định/Decision	30/01/2025	Indonesia/ Indonesia		2025		Bên liên quan khác / Other stakeholders
87	V-GREEN CHARGING STATION DEVELOPMENT PHILIPPINES, INC/ V-GREEN CHARGING STATION DEVELOPMENT PHILIPPINES, INC			Quyết định/Decision	03/04/2025	Philippines/ Philippines		2025		Bên liên quan khác / Other stakeholders
88	VGREEN CHARGING STATION DEVELOPMENT INDIA PRIVATE LIMITED/ VGREEN CHARGING STATION DEVELOPMENT INDIA PRIVATE LIMITED			Quyết định/Decision	09/10/2025	Ấn Độ/India/ India		2025		Bên liên quan khác / Other stakeholders
89	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN TRUNG TÂM/ CENTRAL PARK DEVELOPMENT COMPANY LIMITED			Giấy CN ĐKDN/Business registration certificate: 0107457624	02/6/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/Hanoi Department of Planning and Investment / Hanoi Department of Planning and Investment	P900 - Tầng 9 - Tòa nhà IPH, 241 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam/P900 - 9th Floor - IPH Building, 241 Xuan Thuy Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam/P900 - 9th Floor - IPH Building, 241 Xuan Thuy Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam	2016		Bên liên quan khác / Other stakeholders

PHỤ LỤC 2 - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/APPENDIX 2 - LIST OF INTERNAL PERSONS AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSONS OF VINHOMES JOINT STOCK COMPANY

(đính kèm Báo cáo quản trị năm 2025/Attached to 2025 Report on corporate governance)

STT/ No.	Mã CK/Stock code	Họ tên/Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ĐKKD ID Card/Passport number, date and place of issuance/ Business Registration Certificate	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/Address	Số cổ hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Lý do/Reason	Chi chi/MQH với Người nội bộ/ Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
1	VHM	Phạm Thiệu Hoa / Pham Thieu Hoa	-	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board			0	0		Người nội bộ/ Insider
1.1.	VHM	Phạm Khắc Tệp/Pham Khac Tu	-				0	0		Bố đẻ/ Biological father
1.2.	VHM	Nguyễn Thị Chính/ Nguyen Thi Chinh	-				0	0		Mẹ đẻ/Mother
1.3.	VHM	Trần Hữu Thùy/Tran Huu Thuy	-				0	0		Bố vợ / Father- in-law
1.4.	VHM	Bùi Thị Mộng Son/Bui Thi Mong Son	-				0	0		Mẹ vợ / Mother- in-law
1.5.	VHM	Trần Hoài An/Tran Hoai An	-				0	0		Vợ/ Wife



*mm*

1.6.	VHM	Phạm Hoài Linh / Phạm Hoài Linh	-				0	0	0	Con đẻ / biological child
1.7.	VHM	Phạm Quốc Khánh / Phạm Quốc Khánh	-				0	0	0	Con đẻ / biological child
1.8.	VHM	Hoàng Minh Lộc / Hoàng Minh Lộc	-				0	0	0	Con rể / Son-in- law
1.9.	VHM	Phạm Thị Bình / Phạm Thị Bình	-				0	0	0	Chị gái / Older sister
1.10.	VHM	Phạm Thị Ngọc / Phạm Thị Ngọc	-				0	0	0	Chị gái / Older sister
1.11.	VHM	Phạm Thị Vân / Phạm Thị Vân	-				0	0	0	Chị gái / Older sister
1.12.	VHM	Phạm Quốc Anh / Phạm Quốc Anh	-				0	0	0	Anh trai / Older brother
1.13.	VHM	Trần Quý Châu / Trần Quý Châu	-				0	0	0	Anh rể / Brother- in-law

1.14	VHM	Nguyễn Đình Thiện/ Nguyen Dinh Thien	-					0	0	Anh rể / Brother-in-law
1.15.	VHM	Nguyễn Thu Lai/ Nguyen Thu Lai	-					0	0	Chị dâu / Sister-in-law
1.16.	VHM	Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thăng Long/ Thang Long Real Estate Investment and Business Joint Stock Company	-		0104782591 Ngày cấp/Date of Issue: 30/6/2010 Nơi cấp/Issuing Authority: Phòng ĐKKD - Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Hà Nội/No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi		0	0	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board
2	VHM	Nguyễn Diệu Linh/Nguyen Dieu Linh	-			Thành viên HĐQT/Board Member		0	0	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Nguyễn Khắc Cường/Nguyen Khắc Cuong	-					0	0	Bố đẻ / biological father
1.2.	VHM	Trần Thị Trâm/Tran Thi Tram	-					0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Đào Minh Trang/Dao Minh Trang	-					0	0	Con đẻ / biological child
1.4.	VHM	Trần Chí Thành/Tran Chi Thanh	-					0	0	Con rể / Son-in-law

9

1.5	VHM	Nguyễn Khắc Luyện/ Nguyen Khac Luyen	-	-	-	-	0	0	Em trai / Younger brother	
1.6	VHM	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP/Vingroup Corporation - Joint Stock Company	-	-	Thành viên HĐQT/Board Member	0101245486 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 03/05/2002	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Tp. Hà Nội/No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	3.019.227.6 80	69,34	Phó Chủ tịch HĐQT / Vice Chairman of the Board of Directors
3	VHM	Phạm Nhật Vương/ Phạm Nhật Vương	008C107778	-	-	-	0	0	Người nội bộ / Insider	
1.1.	VHM	Tống Thị Hạnh/ Tong Thi Hanh	-	-	-	-	0	0	Mẹ vợ / Mother- in-law	
1.2.	VHM	Phạm Thu Hương/ Pham Thu Huong	-	-	-	-	0	0	Vợ / Wife	
1.3.	VHM	Phạm Nhật Quân Anh/Phạm Nhật Quan Anh	-	-	-	-	0	0	Con đẻ / biological child	
1.4.	VHM	Bùi Lan Anh/Bui Lan Anh	-	-	-	-	0	0	Con dâu / Daughter-in-law	
1.5.	VHM	Phạm Nhật Minh Hoàng / Phạm Nhật Minh Hoang	-	-	-	-	0	0	Con đẻ / biological child	



1.13.	VHM	Bùi Thị Hình / Bùi Thị Hình							0	0		Chị dâu / Sister-in-law
1.14	VHM	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Việt Nam / Vietnam Investment Group Joint Stock Company	-		0102459554 Ngày cấp/ Date of Issue: 06/11/2007 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Tp. Hà Nội / No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City		0	0		Cổ đông nắm quyền sở hữu chi phối / controlling shareholder	
1.15.	VHM	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP / Vingroup Corporation - Joint Stock Company	105C245486		0101245486 Ngày cấp/ Date of Issue: 3/5/2002 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Tp. Hà Nội / No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City		3.019.227.680	69,34		Chủ tịch HĐQT / Chairman of the Board	
1.16.	VHM	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast / VinFast Manufacturing and Trading Joint Stock Company	-		0107894416 Ngày cấp/ Date of Issue: 21/6/2017 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam / Đình Vũ - Cát Hải Economic Zone, Cat Hai Island, Cat Hai District, Hai Phong City, Vietnam		0	0		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD / Vice Chairman of the Board of Directors and General Director	
1.17.	VHM	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển VinFast / VinFast Investment and Development Joint Stock Company			0202266186 Ngày cấp/ Date of Issue: 11/12/2024 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam / Đình Vũ - Cát Hải Economic Zone, Cat Hai Island, Cat Hai District, Hai Phong City, Vietnam		0	0		Phó CT HĐQT kiêm TGD / Vice Chairman of the Board of Directors and General Director	
1.18.	VHM	Công ty Cổ phần Quỹ Giải thưởng VinFuture / VinFuture Prize Fund Joint Stock Company	-		0109334071 Ngày cấp/ Date of Issue: 07/09/2020 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Số 7 đường Bằng Lăng 1, KĐT Vinhomes Riverside, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội / No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi		0	0		Cổ đông nắm quyền sở hữu chi phối / controlling shareholder	
1.19.	VHM	Công ty Cổ phần Phát triển Trạm sạc Toàn cầu V-Green / V-Green Global Charging Station Development Joint Stock Company			0110660175 Ngày cấp/ Date of Issue: 22/03/2024 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội / Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City		0	0		Cổ đông sở hữu cổ phần chi phối / Shareholders who own a controlling stake	

1.20.	VHM	Công ty cổ phần Quản lý và Đầu tư Bất động sản VMI / VMI Real Estate Management and Investment Joint Stock Company				0110122970 Ngày cấp/ Date of Issue: 19/9/2022 Nơi cấp/ Issuing Authority: Phòng ĐKKD TP Hà Nội	Tòa văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, KĐT Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, / Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City.	0	0	Cổ đông nắm quyền sở hữu chi phối, TV HĐQT / The controlling shareholder, the Board of Directors
1.21.	VHM	Asian Star Trading & Investment Pte. Ltd. / Asian Star Trading & Investment Pte. Ltd.				Company registration No. 200602323N	120 Lower Delfs Road #02-05 Centlex Centre Singapore (169208)	0	0	Cổ đông nắm quyền sở hữu chi phối / controlling shareholder
1.22.	VHM	Công ty cổ phần Di chuyển xanh và Thông minh GSM / GSM Green and Smart Mobility Joint Stock Company				0110269067 Ngày cấp/ Date of Issue: 01/03/2023 Nơi cấp/ Issuing Authority: Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tòa văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, KĐT Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, / Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City.	0	0	Cổ đông nắm quyền sở hữu chi phối / controlling shareholder
1.23.	VHM	Vinfast Auto Pte. Ltd				Quyết định thành lập số: 201501874G Cấp ngày: 19/01/2015 Nơi cấp/ Issuing Authority: Singapore	206 Depot road, #04-52 The Interlace, Singapore	0	0	TGD / CEO
1.24.	VHM	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng / Saigon Dong Urban Investment and Development Joint Stock Company				0104179545	Số 7 đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Vinhomes Riversides, Phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội / No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riversides Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi			Cổ đông sở hữu cổ phần chi phối / Shareholders who own a controlling stake
1.25.	VHM	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ GREEN FUTURE / GREEN FUTURE Trading and Services Joint Stock Company				0110771284 Ngày cấp/ Date of Issue: 02/07/2024 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội / Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City			Cổ đông sở hữu cổ phần chi phối / Shareholders who own a controlling stake

1.26.	VHM	Công ty cổ phần Quý Đầu tư Mạo hiểm VinVentures / VinVentures Venture Capital Joint Stock Company				0110859676 Ngày cấp/ Date of Issue: 10/10/2024 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội / Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City	Cổ đông sở hữu có phần chi phối / Shareholders who own a controlling stake
1.27.	VHM	CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VINENERGO / VINENERGO ENERGY JOINT STOCK COMPANY				'0110983521 Ngày cấp/ Date of Issue: 10/03/2025 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội / Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City	Cổ đông sở hữu có phần chi phối / Shareholders who own a controlling stake
1.28.		CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG SẮT CAO TỐC VINSPEED / VINSPEED HIGH- SPEED RAILWAY INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY				'0111044098 Ngày cấp/ Date of Issue: 06/05/2025 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội / Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City	Cổ đông sở hữu có phần chi phối / Shareholders who own a controlling stake
		CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN FILM JSC / V-FILM CINEMA DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY / V- FILM JSC				'0111235582 Ngày cấp/ Date of Issue: 30/09/2025 Nơi cấp/ Issuing Authority: Phòng ĐKKD và Tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính TP Hà Nội	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội/Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Hanoi	Cổ đông sở hữu có phần chi phối Shareholder having controlling ownership interest / Shareholder having controlling ownership interest

W



1.1.	VHM	Nguyễn Thị Anh Thục/ Nguyễn Thị Anh Thục	-				0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.2.	VHM	Đặng Hoàng Long/Đang Hoàng Long	-				0	0	Con đẻ / biological child
1.3.	VHM	Đặng Hoàng Bảo Trâm/Đang Hoàng Bảo Trâm	-				0	0	Con đẻ / biological child
1.4.	VHM	Cao Quang Anh / Cao Quang Anh	-				0	0	Anh trai / Older brother
1.5	VHM	Cao Thị Hồng Ân / Cao Thị Hồng Ân	-				0	0	Em gái / Younger sister
5	VHM	Varun Kapur	-	Thành viên độc lập HĐQT			0	0	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Virendar Nath Kapur	-				0	0	Bố đẻ / biological_father
1.2.	VHM	Shabnam Kapur	-				0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Pooja Kapur	-				0	0	Vợ / Wife
1.4.	VHM	Rahil Kapur	-				0	0	Con đẻ / biological child

1.5	VHM	Riyaan Kapur	-				0	0	0	Con đẻ / biological child
1.6	VHM	Shilpi Volra	-				0	0	0	Chị gái / Older sister
1.7	VHM	Vineet Krishna Volra	-				0	0	0	Anh rể / Brother- in-law
1.8	VHM	Shabri Malik	-				0	0	0	Em vợ / sister-in- law
6	VHM	Museen Uddeen	-	Thành viên độc lập HĐQT / Independent member of the Board of Directors			0	0	0	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Sameen Museen Uddeen	-				0	0	0	Vợ / Wife
1.2.	VHM	Maheen Deen	-				0	0	0	Con đẻ / biological child
1.3.	VHM	Farid Uddeen	-				0	0	0	Con đẻ / biological child
1.4.	VHM	Mueez-Ud deen	-				0	0	0	Em trai / Younger brother
1.5	VHM	Waqar Uddeen	-				0	0	0	Anh trai / Older brother
1.6	VHM	Kulwanti Deen	-				0	0	0	Chị dâu / Sister- in-law
1.7	VHM	Maimuna Arshad	-				0	0	0	Chị vợ / wife

1.8	VHM	Fareeha Muntazar							0	0	0	Chị vợ / wife
1.9	VHM	Harun Majid Dar							0	0	0	Anh vợ / Brother-in-law
1.10	VHM	Nausherwan Nabi Dar							0	0	0	Anh vợ / Brother-in-law
7	VHM	Hoang D. Quan	-						0	0	0	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Tuong T. Quan	-						0	0	0	Bố đẻ / biological father
1.2.	VHM	Mai P. Quan	-						0	0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Ryan L. Quan	-						0	0	0	Con / Son
8	VHM	Nguyễn Thu Hằng/ Nguyen Thu Hang	-			Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc / Board Member and General Director			0	0	0	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Nguyễn Tiên Thuận/ Nguyen Tien Thuan	-						0	0	0	Bố đẻ / biological father
1.2.	VHM	Vũ Thị Hà /Vu Thi Ha	-						0	0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Nguyễn Thị Nữ/ Nguyen Thi Nu	-						0	0	0	Mẹ Chồng / Mother-in-law

1.4.	VHM	Trần Việt Dũng/Tran Viet Dang	-			0	0	0	Chồng / Husband
1.5.	VHM	Trần Hiếu Minh/Tran Hieu Minh	-			0	0	0	Con đẻ / biological child
1.6.	VHM	Trần Hiếu An/Tran Hieu An	-			0	0	0	Con đẻ / biological child
1.7.	VHM	Nguyễn Phương Hoa/ Nguyen Phuong Hoa	-			0	0	0	Em gái / Younger sister
1.8.	VHM	Công ty cổ phần Vinpearl/Vinpearl Joint Stock Company		Giấy CN ĐKDN/Business registration certificate: 4200456848 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/Khánh Hoa Department of Planning and Investment ngày cấp/Date of Issue 26/07/2006	Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa / Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province	0	0	0	Chủ tịch HĐQT / Chairman of the Board
9	VHM	Phạm Văn Khương/Pham Van Khuong	-			0	0	Đã miễn nhiệm ngày 09/08/2025	Người nội bộ / Insider
10	VHM	Đặng Minh Hải/Dang Minh Hai	-			0	0	0	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Đặng Văn Thìn/Dang Van Thin	-			0	0	0	Bố đẻ / biological father

m

1.2.	VHM	Nguyễn Thị Điền / Nguyễn Thị Dien	-				0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Đỗ Thị Anh Hoa / Do Thị Anh Hoa	-				0	0	Vợ / Wife
1.4.	VHM	Đặng Thị Minh Châu/Dang Thị Minh Chau	-				0	0	Con đẻ / biological child
1.5.	VHM	Đặng Văn Hợi/Dang Van Hoi	-				0	0	Anh ruột / Older brother
1.6.	VHM	Lê Thị Hà Đào/Le Thị Ha Dao	-				0	0	Chị dâu / Sister- in-law
1.7.	VHM	Đặng Quang Hồng/ Dang Quang Hong	-				0	0	Anh ruột / Older brother
1.8.	VHM	Triệu Thị Thanh/Trieu Thi Thanh					0	0	Chị dâu / Sister- in-law

1.9.	VHM	Đặng Anh Dương/ Dang Anh Duong						0	0	0	Em ruột / younger sibling
1.10	VHM	Nguyễn Thúy Quyên/Nguyen Thuy Quyên						0	0	0	Em dâu / sister- in-law
1.11	VHM	Đặng Thị Kim Thúy/ Dang Thi Kim Thuy						0	0	0	Em ruột / younger sibling
1.12	VHM	Nguyễn Huy Thành/ Nguyen Huy Thanh						0	0	0	Em rể / Brother- in-law
1.13	VHM	Đặng Quang Minh/ Dang Quang Minh						0	0	0	Em ruột / younger sibling
1.14	VHM	Nguyễn Thị Kim Loan/Nguyen Thi Kim Loan						0	0	0	Em dâu / sister- in-law
11	VHM	Mai Thu Thúy/Mai Thu Thuy	Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Manager					0	0	0	Người nội bộ / Insider

1.1.	VHM	Mai Tât Tố/Mai Tat To	-				0	0	0	Bố đẻ / biological father
1.2.	VHM	Bé Thị Thuận/Be Thi Thuan	-				0	0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Nguyễn Tiến Huệ/ Nguyen Tien Hue	-				0	0	0	Bố chồng / Father-in-law
1.4.	VHM	Vũ Thị Hợp/Vũ Thị Hợp	-				0	0	0	Mẹ chồng / Mother-in-law
1.5.	VHM	Nguyễn Vũ Hưng / Nguyen Vu Hung	-				1.25	0,000037%		Chồng / Husband
1.6.	VHM	Nguyễn Mai Trang/ Nguyen Mai Trang	-				0	0	0	Con đẻ / biological child
1.7.	VHM	Nguyễn Vũ Lâm/ Nguyen Vu Lam	-				0	0	0	Con đẻ / biological child
1.8.	VHM	Mai Hương Nội/ Mai Hương Noi	-				0	0	0	Chị gái / Older sister

1.9.	VHM	Nguyễn Tấn Thăng/ Nguyễn Tấn Thương	-	-	0106050554 Ngày cấp/ Date of Issue: 30/11/2012 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận hai Bà Trưng, TP Hà Nội/No. 458, Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hai Ba Trưng District, Hanoi City	0	0	Anh rể / Brother-in-law
1.10.	VHM	Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Vintec/ Vinnec International Hospital Joint Stock Company	-	-	0108387909 Ngày cấp/Date of Issue: 02/8/2018 Nơi cấp/Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội/No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Ecological Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	0	0	TV HĐQT / Board of Directors
1.11.	VHM	Công ty cổ phần phát triển công nghệ Vintech / Vintech Technology Joint Stock Company	-	-	0102459554 Ngày cấp/Date of Issue: 06/11/2007 Nơi cấp/Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội/No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Ecological Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	0	0	Chủ tịch HĐQT / Chairman of the Board
1.12.	VHM	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt nam/Vietnam Investment Group Joint Stock Company	-	-	0305173688 Ngày cấp/ Date of Issue: 22/08/2007 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội / No. 7 Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Ecological Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City	0	0	Thành viên HĐQT / Board Member
1.14	VHM	Công Ty Cp Đầu Tư Xây Dựng Thái Sơn/Thai Son Construction Investment Joint Stock Company	-	-	4201623379 Ngày cấp/ Date of Issue: 25/11/2014 Nơi cấp/ Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa / Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province	0	0	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc / Chairman of the Board of Directors and CEO
1.15.	VHM	Công Ty Cổ Phần Du Lịch Cứ Tâm/Sturgeon Tourism Joint Stock Company	-	-	4201767363 Ngày cấp/Date of Issue: 01/1/2017 Nơi cấp/Issuing Authority: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa / Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province	0	0	Thành viên HĐQT / Board Member
1.16.	VHM	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hiệp Thành Công/Hiep Thanh Cong Investment Joint Stock Company	-	-					



12	VHM	Nguyễn Lê Văn Quỳnh/ Nguyen Le Van Quynh	-	Trưởng BKS / Head of the Supervisory Board			0	0	Miễn nhiệm ngày 23/04/2025	Người nội bộ / Insider
13	VHM	Phạm Ngọc Lan/Pham Ngoc Lan	-	Thành viên BKS/Supervisory Board Member			0	0		Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Phạm Ngọc Vân / Pham Ngoc Van	-				0	0		Bố đẻ / biological father
1.2.	VHM	Tạ Thị Hoàng Hòa / Ta Thi Hoang Hoa	-				0	0		Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Lương Đức Vương / Luong Duc Vuong	-				0	0		Bố chồng / Father-in-law
1.4.	VHM	Phạm Thị Hồng / Pham Thi Hong	-				0	0		Mẹ chồng / Mother-in-law
1.5.	VHM	Lương Đức Thành / Luong Duc Thanh	-				0	0		Chồng / Husband
1.6.	VHM	Lương Thảo Nhiên / Luong Thao Nhon	-				0	0		Con đẻ / biological child

1.7.	VHM	Phạm Thanh Hằng / Pham Thanh Hong	-					0	0	0	Em gái / Younger sister
1.7.	VHM	Đặng Văn Phúc / Dang Van Phuc	-					0	0	0	Em rể / Brother- in-law
16	VHM	Lê Thị Duyên / Le Thi Duyen	-	Thành viên BKS / Supervisory Board Member				0	0	Miễn nhiệm ngày 23/04/202 5	Người nội bộ / Insider
17	VHM	Trần Minh Anh / Tran Minh Anh	-	Trưởng Ban Kiểm soát / Head of the Supervisory Board				0	0	Bỏ nhiệm ngày 23/04/202 5	Người nội bộ / Insider
1.01	VHM	Trần Minh Tuấn / Tran Minh Tuan						0	0		Bố đẻ / biological father
1.02	VHM	Nguyễn Thị Thu Hà / Nguyen Thi Thu Ha						0	0		Mẹ đẻ / Mother
1.03	VHM	Trần Văn Nghiệp / Tran Van Nghiep						0	0		Bố vợ / Father- in-law
1.04	VHM	Bùi Thị Phương / Bui Thi Phuong						0	0		Mẹ vợ / Mother- in-law
1.05	VHM	Trần Thị Đông / Tran Thi Dong						0	0		Vợ / Wife
1.06	VHM	Trần Hoàng Anh / Tran Hoang Anh						0	0		Con trai / Boy
1.07	VHM	Trần Hữu Tiến / Tran Huu Tien						0	0		Em vợ / sister-in- law
18	VHM	Hoàng Thị Phương / Hoang Thi Phuong	Thành viên Ban Kiểm soát	Người nội bộ / Insider				0	0	Bỏ nhiệm ngày 23/04/202 5	Người nội bộ / Insider
1.01	VHM	Hoàng Việt Dũng / Hoang Viet Dung						0	0		Bố đẻ / biological father

1.02	VHM	Đình Thị Hoa / Đình Thị Hoa							0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.03	VHM	Viết Trung / Hoàng Việt Trung							0	0	Em trai / Younger brother
19	VHM	Lê Tiên Công / Lê Tiên Công		Giám đốc Tài chính / Chief Financial Officer					0	Bổ nhiệm ngày 20/06/2025	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Lê Tiên Cựu / Lê Tiên Cựu	-						0	0	Bố đẻ / biological father
1.2.	VHM	Phạm Thị Phương / Phạm Thị Phương	-						0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Lê Văn Nhỡ / Lê Văn Nhỡ	-						0	0	Bố vợ / Father-in-law
1.4.	VHM	Phạm Thị Hà / Phạm Thị Hà	-						0	0	Mẹ vợ / Mother-in-law
1.5.	VHM	Lê Thị Bích Hạnh / Lê Thị Bích Hạnh	-						0	0	Vợ / Wife
1.6.	VHM	Lê Hạ Linh / Lê Hạ Linh	-						0	0	Con đẻ / biological child

*m*

1.7.	VHM	Lê Thái Linh / Lê Thái Linh	-				0	0	Con đẻ / biological child
1.8.	VHM	Lê Tiến Anh Nguyễn / Lê Tiến Anh Nguyễn					0	0	Con đẻ / biological child
1.9.	VHM	Lê Tiến Kiên / Lê Tiến Kiên	-				0	0	Em trai / Younger brother
1.10.	VHM	Thiều Thị Lam / Thiều Thị Lam	-				0	0	Em dâu / sister- in-law
20	VHM	Đức Hiếu / Do Đức Hiếu		Kế Toán trưởng / Chief Accountant			0	0	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Đỗ Đức Hải / Đỗ Đức Hải					0	0	Bố đẻ / Biological father
1.2.	VHM	Bùi Thị Liên / Bùi Thị Liên					0	0	Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Phạm Hồng Hà / Phạm Hồng Hà					0	0	Vợ / Wife
1.4.	VHM	Đỗ Minh Long / Đỗ Minh Long					0	0	Con trai / Boy
1.5.	VHM	Đỗ Minh Duy / Đỗ Minh Duy					0	0	Con trai / Boy

1.6.	VHM	Đỗ Thu Huyền / Do Thu Huyen						0	0	0	Chị gái / Older sister
21	VHM	Nguyễn Thị Thu Hằng / Nguyễn Thị Thu Hang	002C112587	Người phụ trách quản trị Công ty / Company Administrator				0	0	Miễn nhiệm ngày 23/04/2025	Người nội bộ / Insider
22	VHM	Lê Thị Giang / Le Thi Giang		Người phụ trách quản trị Công ty / Company Administrator				0	0	Bỏ nhiệm ngày 23/04/2025	Người nội bộ / Insider
1.1.	VHM	Lê Khắc Đoàn / Le Khắc Doan						0	0		Bố đẻ / biological father
1.2.	VHM	Hoàng Thị Huân / Hoàng Thị Huan						0	0		Mẹ đẻ / Mother
1.3.	VHM	Nguyễn Xuân Liên / Nguyễn Xuân Lien						0	0		Bố chồng / Father-in-law
1.4.	VHM	Vũ Thị Huế / Vu Thi Hue						0	0		Mẹ chồng / Mother-in-law
1.5.	VHM	Nguyễn Văn Lăng / Nguyễn Văn Lang						0	0		Chồng / Husband
1.6.	VHM	Nguyễn Nhật Thành / Nguyễn Nhật Thanh						0	0		Con trai / Boy

1.7.	VHM	Nguyễn Nhật Minh / Nguyễn Nhật Minh						0	0	Con trai / Boy
1.8.	VHM	Lê Khắc Bình / Lê Khắc Bình						0	0	Anh Trai / Older brother
1.9.	VHM	Nguyễn Thị Thảo / Nguyễn Thị Thảo						0	0	Chị dâu / Sister- in-law
1.10.	VHM	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển BDS Trường Thịnh / Trường Thịnh Real Estate Investment and Development Joint Stock Company			Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0110363729 Ngày cấp/ Date of issue: 24/03/2023 Nơi cấp/ Issuing Authority: Phòng ĐKKD TP Hà Nội		Tầng 8, Tòa nhà TechnoPark, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, TP Hà Nội / 8th Floor, TechnoPark Building, Vinhomes Ocean Park Urban Area, Da Ton Commune, Gia Lam District, Hanoi City	0	0	Thành viên HĐQT / Board Member

sm

PHỤ LỤC 3 - DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY CỔ PHẦN VINHOMES VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY  
ANNEX 3 - LIST OF TRANSACTIONS BETWEEN VINHOMES JOINT STOCK COMPANY AND ITS RELATED PERSONS  
(đính kèm Báo cáo quản trị năm 2025/Attached to 2025 Corporate Governance Report)

STT/ No.	Công ty/Company	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Relationship with the Company	Số Giấy NSH/NSH Certificate No.	Ngày cấp/ Date of Issue	Nơi cấp/ Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty/Time of transaction with the Company	SốNQĐ của ĐHQĐ/HĐQT thông qua (nếu có)/Resolution/Decision No. of the CMS/BOJ (if any)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/Details, quantity and total transaction value
1	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP/ Vingroup Corporation - Joint Stock Company	Công ty mẹ/Parent company	Giấy CN ĐKDN số: 0101245486/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	03/05/2002	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, KĐT Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bằng Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Bù trừ công nợ; Chi thu bù lỗ; Lợi nhuận được chia; số từ lập đồng hợp tác kinh doanh; Đầu cơ; nhận lãi cổ; Mua/cung cấp hàng hóa/dịch vụ; bán hoàn chi phí đầu tư xây dựng; nhận bồi thường từ hợp đồng; nhận chuyển nhượng cổ phần; Chi phí báo lãnh chi các giao dịch huy động vốn từ/ Deck offering; Collection and disbursement of funds; Profit sharing from business cooperation contracts; Deposits and receipts of deposits; Purchase/supply of goods and services; Reimbursement of construction investment costs; Compensation for contract cancellation; Transfer of shares; Guarantee fees for debt financing transactions.
2	Công ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Đô Thị Gia Lâm/ Gia Lam Urban Investment and Development Company Limited	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN ĐKDN số: 0106205215/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	31/03/2008	Sở KHĐT TP.Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Tầng 2 Trung tâm thương mại Vincom Mega Mall Ocean Park tại Lot đất CCTP-10 thuộc Dự án Khu Đô thị Gia Lâm, Thị trấn Trần Quý và các Xã Dương Xá, Kiều Xá, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, V/1 2nd floor of Vincom Mega Mall Ocean Park shopping center at Lot CCTP-10 within the Gia Lam Urban Area Project, Tran Quy Town and Duong Xa, Kieu Xa, and Da Ton Communes, Gia Lam District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/cung cấp hàng hóa/dịch vụ; thu chi hộ/ Purchasing/supplying goods and services; collecting and disbursing funds on behalf of others.
3	Công ty CP đầu tư xây dựng Thái Sơn/ Thai Son Construction Investment Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN ĐKDN số: 0305173688/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	22/08/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM/ Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bằng Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Cho vay; đi vay; lãi đi/cho vay; mua/cung cấp hàng hóa/dịch vụ; thu chi hộ/ Lending and borrowing; interest on loans and loans; buying/providing services; offsetting debts.
4	Công ty TNHH Thương Mại Đầu Tu Và Phát Triển Thiên Niên Kỳ/ Millennium Trading, Investment and Development Company Limited	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN ĐKDN số: 0315003043/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	20/04/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM/ Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 20A, Vincom Center Dong Khoi Building, 72 Le Thanh Ton Street, Ben Nghé Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Cho vay; đi vay; lãi đi/cho vay; mua/cung cấp dịch vụ; thu chi hộ/ Lending and borrowing; interest on loans and loans; buying/providing services; offsetting debts.
5	Công ty CP Đô thị Du lịch Cần Giờ/ Can Gio Urban Tourism Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN ĐKDN số: 0303506451/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	21/09/2004	Sở KHĐT TP.Hà Nội/ Hà Chi Minh City Department of Planning and Investment	Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 20A, Vincom Center Dong Khoi Building, 72 Le Thanh Ton Street, Ben Nghé Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Cho vay; đi vay; cung cấp dịch vụ; nhận cổ tức; góp vốn/ Lending; interest on loans; providing services; receiving dividends; contributing capital.
6	Công ty Cổ phần Phát triển Xây dựng Vingroup Windows/Vincons Construction Development Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN ĐKDN số: 24201967027/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	9/11/2022	Phòng ĐKKD Tỉnh Khánh Hòa/ Khánh Hòa Province Business Registration Office	Tầng 10, Tòa nhà TechnoPark Tower, Khu đô thị Gia Lâm, Xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 10th Floor, TechnoPark Tower, Gia Lam Urban Area, Da Ton Commune, Gia Lam District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Cho vay; đi vay; lãi đi/cho vay; mua/cung cấp hàng hóa/dịch vụ; thu chi hộ/ Lending and borrowing; interest on loans and loans; buying and supplying goods and services; collecting and disbursing funds on behalf of others.
7	Công ty Cổ phần Phát triển và Đầu tu Xây dựng VinCons/VinCons Construction Development and Investment Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN ĐKDN số: 0108172251/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	28/02/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Tầng 10, Tòa nhà TechnoPark Tower, Khu đô thị Gia Lâm, Xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 10th Floor, TechnoPark Tower, Gia Lam Urban Area, Da Ton Commune, Gia Lam District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Đi vay; lãi đi/cho vay; mua/cung cấp hàng hóa/dịch vụ; thu chi hộ/ Borrowing and lending; interest on loans; purchasing/providing goods and services; collecting and disbursing funds on behalf of others.
8	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Sinh Thái/ Ecological Investment and Development Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN ĐKDN số: 0900223333/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	31/03/2008	Sở KHĐT TP.Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 191, phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 191, Ba Trieu Street, Le Dai Hanh Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Đi vay; cho vay; lãi đi/cho vay; mua/cung cấp hàng hóa, dịch vụ; thu chi hộ; Nhận cổ tức/ Borrowing and lending; interest on loans; buying and supplying goods and services; collecting and disbursing funds on behalf of others; receiving dividends.

9	Công ty cổ phần Phát triển Thành Phố Xanh/ Green City Development Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 030552043/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	08/11/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 72 Le Thanh Ton Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/cung cấp hàng hóa, dịch vụ; Nhận chuyển nhượng có phân; Nhận cổ tức; Hợp tác kinh doanh; Lợi nhuận được chia sẽ từ hợp đồng hợp tác kinh doanh/ Purchasing/supplying goods and services; Receiving shares; Receiving dividends; Business cooperation; Profit sharing from business cooperation contracts.
10	Công ty Cổ phần Bất động sản SV Tây Hà Nội/ SV Tây Hà Nội Real Estate Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0110657975/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	10/11/2023	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Tầng 2, Khu Almaz Market, Đường Hòa Lạc, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 2nd Floor, Almaz Market, Hoa Lac Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuoc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Đi vay, cho vay; Lợi đi/cho vay; Bãi hoàn dư án; Bù trừ công nợ/ Borrowing and lending; interest on loans/transfers; project reimbursement; debt offsetting.
11	Công ty CP phát triển GS Củ Chi/ GS Củ Chi Development Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0304887520/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	09/11/2011	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội/ Hanoi City Department of Planning and Investment	Tầng 8, Tòa nhà TechnoPark, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 8th Floor, TechnoPark Building, Vinhomes Ocean Park Urban Area, Da Ton Commune, Gia Lam District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Cho vay, đi vay; Lợi đi/cho vay; thu chi hộ; Cung cấp dịch vụ/ Lending and borrowing; interest on loans and loans; collecting and disbursing funds; providing services.
12	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển BĐS Estate Investment and Development Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0110305729/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	24/05/2023	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Tầng 2, Tòa nhà TechnoPark, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 8th Floor, TechnoPark Building, Vinhomes Ocean Park Urban Area, Da Ton Commune, Gia Lam District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Cho vay, đi vay; Lợi cho/đi vay/ Lending, borrowing; interest on lending/borrowing.
13	Công ty CP Delta/ Delta Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0305120460/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	16/08/2007	Chi cục Thuế khu vực Quận 12 - huyện Hóc Môn/ Tax Sub-department of District 12 - Hóc Môn District	110 Đường Công Bình, ấp 6, Xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 110 Dang Cong Binh Street, Hamlet 6, Xuan Thoi Thuong Commune, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City, Vietnam	Năm 2025	30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Cho vay, đi vay; Lợi đi/cho vay; góp vốn/ Lending, borrowing; interest on loans/lending; capital contribution;
14	Công ty Cổ phần Đầu tư Khu Công nghiệp Vinhomes/ Vinhomes Industrial Park Investment Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0108545629/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	12/11/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bàng Lãng 1, KĐT Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bung Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/cung cấp hàng hóa, dịch vụ; đi vay; cho vay; Lợi cho/ đi vay/ Buying/providing goods and services; borrowing; lending; interest on loans/borrowing.
15	Công ty Cổ phần Đô thị đại học quốc tế Bejaya Việt Nam/ Bejaya Vietnam International University City Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0305819280/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	1/7/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khuê, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 20A, Vincom Center Dong Khoi Building, 72 Le Thanh Ton Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/cung cấp hàng hóa, dịch vụ; đi vay; lợi đi vay/ Buying/providing goods and services; borrowing; interest on loans.
16	Công ty TNHH Metropolis Hà Nội/ Metropolis Hanoi Co., Ltd.	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0106891857/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	23/06/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Lô đất HH, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Plot HH, Pham Hung Street, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Cho vay, đi vay; Lợi cho/đi vay; nhận chuyển nhượng có phân, Nhận cổ tức/ Lending, borrowing; interest on loans/borrowing; receiving share transfers, receiving dividends
17	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Đô thị Hoàng Gia/ Royal City Real Estate Investment and Development Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0103970225/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	11/06/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 72A, đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 72A Nguyen Trãi Street, Thuong Dinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/cung cấp hàng hóa, dịch vụ; thu chi hộ; nhận cổ tức/ Buying/providing goods and services; collecting and disbursing funds; receiving dividends.
18	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec/ Vinmec International General Hospital Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 0106650554/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	30/11/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 458, Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Giao dịch hợp tác kinh doanh; Lợi nhuận được chia sẽ từ hợp đồng hợp tác kinh doanh; mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Business cooperation transactions; Profit sharing from business cooperation contracts; purchase/supply of goods and services.
19	Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và dịch vụ Vinidast/ Vinidast Trading and Service Company Limited	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 0108926276/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	01/10/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bàng Lãng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bung Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ; Thu chi hộ/ Purchasing/providing goods and services; collecting and disbursing payments.

20	Công ty Cổ phần Vinpearl/ Vinpearl Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 0101245486/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	26/07/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Đoàn Hòa Trì, phường Vĩnh Nguyễn, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/ Hoa Tie, Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ; Thu chi hộ/ Purchasing/providing goods and services; collecting and disbursing payments.
21	Công ty Cổ phần Quản lý và Đầu tư Bất động sản VMI/ VMI Real Estate Management and Investment Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 011022970/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	19/09/2022	Cục Thuế Thành phố Hà Nội/ Hanoi Tax Department	Tôn Văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
22	Công ty Cổ phần Di chuyển xanh và thông minh GSM/ GSM Smart and Green Mobility Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 011025067/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	01/03/2023	Cục Thuế Thành phố Hà Nội/ Hanoi Tax Department	Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ; Thu chi hộ/ Purchasing/providing goods and services; collecting and disbursing payments.
23	Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo VINACADEMY/ VINACADEMY Education and Training Company Limited	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 0106805596/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	30/03/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bằng Lăng 1 Street, Vinhomes Riverside Ecological Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
24	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast/ VinFast Manufacturing and Trading Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 01078941/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	21/06/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam/ Đình Vũ - Cát Hải Economic Zone, Cat Hai Island, Cat Hai Town, Cat Hai District, Hai Phong City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ; Thu chi hộ/ Purchasing/providing goods and services; collecting and disbursing payments.
25	Công ty Cổ phần Trăm sắc Toàn cầu V-Green/ V-Green Global Charging Station Development Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 0110660175/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	22/03/2024	Cục Thuế Thành phố Hà Nội/ Hanoi Tax Department	Tòa Văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Hà Nội, Việt Nam/ Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ; Thu chi hộ/ Purchasing/providing goods and services; collecting and disbursing payments.
26	Công ty Cổ phần Vinschool/ Vinschool Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 0106156877/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	17/04/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bằng Lăng 1 Street, Vinhomes Riverside Ecological Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Giao dịch hợp tác kinh doanh, Lợi nhuận được chia sẽ từ hợp đồng hợp tác kinh doanh, mua/cung cấp hàng hóa dịch vụ, thu chi hộ; chuyển nhượng tài sản/ business cooperation transactions; profit sharing from business cooperation contracts; purchase/supply of goods and services; collection and payment services; transfer of assets.
27	Công ty Cổ phần Pháp Công Nghệ Thông Tin VINIT/ Công ty Cổ phần Vinsmart Future/ VINIT Information Technology Solutions Joint Stock Company (Vinsmart Future Joint Stock Company)	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN BKDN số: 0105479189/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	31/08/2011	Cục Thuế Thành phố Hà Nội/ Hanoi Tax Department	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bằng Lăng 1 Street, Vinhomes Riverside Ecological Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/cung cấp hàng hóa dịch vụ; Thu chi hộ/ Purchasing/providing goods and services; collecting and disbursing payments on behalf of others.
28	Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Ứng dụng trí tuệ nhân tạo VinaAI/ VinaAI Artificial Intelligence Research and Application Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 010972752/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	04/08/2021	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
29	Công ty Cổ phần Vinbigdata (Kể từ tháng 09 năm 2025, Công ty Cổ phần Vinbigdata đã sáp nhập vào Công ty Cổ phần Vinsmart Future/ Vinbigdata Joint Stock Company (As of September 2025, Vinbigdata Joint Stock Company has merged into Vinsmart Future Joint Stock	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN BKDN số: 0109745427/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	15/09/2021	Phòng ĐKKD TP Hà Nội/ Hanoi City Business Registration Office	Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Symphony Office Building, Chu Huy Man Street, Vinhomes Riverside Eco-Urban Area, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services

30	Công ty Cổ phần Bất động sản Xarvico/ Xarvico Real Estate Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 010164263/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	11/05/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	191 phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 191 Ba Trieu Street, Le Dai Hanh Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
31	Công ty TNHH Xalivico/ Xalivico Company Limited	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 0106872723/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	09/06/2015	Cục Thuế Thành phố Hà Nội/ Hanoi Tax Department	233 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 233 Nguyen Tri Street, Thuong Dinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
32	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Việt Nam/ Vietnam Investment Group Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 0102459554/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	24/10/2024	Cục Thuế Thành phố Hà Nội/ Hanoi Tax Department	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Ecological Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
33	Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ Vincom/ Vincom Security Services Co., Ltd.	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 0106339402/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	18/10/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Ecological Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ thu chi hộ/ Purchasing/providing goods and services, collecting and disbursing payments on behalf of others.
34	Công ty Cổ phần Múi Cam Rank/ Cam Rank Sali Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary company	Giấy CN ĐKDN số: 0100111472/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	06/04/2000	Phòng ĐKKD Tỉnh Khánh Hòa/ Khanh Hoa Province Business Registration Office	City số 15, Km 1497, Phường Cam Nghĩa, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/ Kilometer 15, Km 1497, Cam Nghia Ward, Cam Ranh City, Khanh Hoa Province, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ, cho thuê/ Buying/providing goods and services, lending/borrowing, interest on lending/borrowing.
35	Công ty CP Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam/ Vietnam Exhibition and Fair Center Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 0100111472/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	04/01/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 148 đường Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 148 Giang Vo Street, Giang Vo Ward, Ba Dinh District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ; hợp tác kinh doanh; Lợi nhuận được chia sẻ từ hợp đồng hợp tác kinh doanh; cho thuê/ Buying/providing goods and services; cooperation; profit sharing from business cooperation contracts; lending/borrowing, interest on lending/borrowing; deposits
36	Công ty Cổ phần giải pháp năng lượng VINES Hà Tĩnh/ Vines Ha Tinh Energy Solutions Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 3002233421/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	21/09/2021	Cục Thuế Tỉnh Hà Tĩnh/ Ha Tinh Province Tax Department	Khu Kinh tế Vũng Áng, Xã Kỳ Lợi, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam/ Vung Ang Economic Zone, Ky Lot Commune, Ky Anh Town, Ha Tinh Province, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
37	Công ty Cổ phần VinWonders Nha Trang/ VinWonders Nha Trang Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 4201954042/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	21/04/2022	Cục Thuế Tỉnh Khánh Hòa/ Khanh Hoa Province Tax Department	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/ Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
38	Công ty TNHH Dịch vụ An ninh mạng VINCSS/ VINCSS Cyber Security Services Co., Ltd.	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 0108321672/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	20/11/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 7, Bang Lang 1 Street, Vinhomes Riverside Urban Area, Viet Hung Ward, Long Bien District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services
39	Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất VINSMART/ VINSMART Research and Production Joint Stock Company	Bên có liên quan/ Related parties	Giấy CN ĐKDN số: 0108321672/ Business Registration Certificate Number: 0101245486	12/06/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Lô CN1-06B-1&2 Khu Công nghiệp Công nghệ cao 1, Khu Công nghiệp Cao Hòa Lặc, Xã Hà Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Lot CN1-06B-1&2, High-Tech Industrial Park 1, Hoa Lach High-Tech Park, Ha Bang Commune, Thach That District, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	27/2024/NQ-HĐQT-VH ngày 30/12/2024/ Resolution No. 27/2024/NQ-HĐQT-VH dated December 30, 2024	Mua/ cung cấp hàng hóa và dịch vụ/ Buying/providing goods and services

